

Số: **4173** /TTr-UBND

Nghệ An, ngày 19 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Đề nghị thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất
theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai
để thực hiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh Khóa XVII kỳ họp thứ 9 Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ban ngành có liên quan và UBND cấp huyện cân đối nhu cầu sử dụng đất, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 16/12/2016, số 07/NQ-HĐND ngày 13/7/2017, số 16/NQ-HĐND ngày 20/12/2017, số 05/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 và số 28/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã đã hoàn thiện trình phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất làm căn cứ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện công trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Do yêu cầu của phát triển kinh tế xã hội, thời gian qua phát sinh một số công trình, dự án thuộc trường hợp phải trình HĐND tỉnh thông qua danh mục cần thu hồi đất quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai bổ sung kế hoạch sử dụng đất cấp huyện để thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện là căn cứ để thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh là hết sức cần thiết, và phù hợp với quy định của pháp luật, là căn cứ để phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2019 các huyện, thành phố, thị xã phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh. 

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất phải trình HĐND tỉnh theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai để triển khai thực hiện trong thời gian còn lại năm 2019.

2. Quan điểm chỉ đạo

Trên cơ sở hồ sơ tài liệu liên quan đến các công trình, dự án, tổng hợp, đề xuất bổ sung danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất trong thời gian còn lại năm 2019 phải trình HĐND tỉnh thông qua.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã và các Sở, ban ngành tổng hợp danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An trình HĐND tỉnh thông qua theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 để thực hiện trong thời gian còn lại của năm 2019.

Thực hiện Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành Dự thảo Nghị quyết và danh mục công trình, dự án kèm theo. Ngày 14/5/2019, UBND tỉnh đã tổ chức cuộc họp với sự tham gia của các Sở, ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã để nghe và cho ý kiến đối với Dự thảo Nghị quyết do Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng. Tại phiên họp ngày 20/5/2019, UBND tỉnh đã thống nhất thông qua Dự thảo Nghị quyết để trình HĐND tỉnh Khóa XVII kỳ họp thứ 9.

Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp cho ý kiến góp ý tại Văn bản số 566/STP-VB ngày 08/5/2019.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết có 03 Điều với 02 trang và 01 Danh mục kèm theo.

2. Nội dung cơ bản

Thông qua danh mục 313 công trình, dự án, tổng diện tích 897,04 ha (trong đó: đất trồng lúa 390,42 ha; đất rừng phòng hộ 14,12 ha; đất khác 492,5 ha), UBND cấp huyện đề xuất, đăng ký bổ sung để thực hiện trong thời gian còn lại của năm 2019 trong đó có 03 công trình, dự án đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất chủ trương thu hồi đất sau kỳ họp thứ 8 đến nay và 174 công trình, dự án, tổng diện tích 656,46 ha đã có một trong các Văn bản liên quan: Chấp thuận chủ trương đầu tư; phê duyệt dự án đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư; Quyết định phê duyệt, bản vẽ quy hoạch chi tiết;... sử dụng trên đất trồng lúa,

đất rừng phòng hộ nhưng chưa có ý kiến chấp thuận của Thường trực Tỉnh ủy, Ban thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đang trình xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban thường vụ Tỉnh ủy.

(Có dự thảo nghị quyết và danh mục công trình, dự án kèm theo).

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Sở TNMT;
- Lưu VT, NN (X. Hùng).

[Signature]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
~~PHÓ CHỦ TỊCH~~



Đinh Viết Hồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 01/TH

Tổng hợp kết quả thực hiện thu hồi đất đối với các công trình, dự án được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết số 48/NQ-HĐND, 07/NQ-HĐND, 16/NQ-HĐND, 06/NQ-HĐND và 28/NQ-HĐND

TT	Tên huyện, thành, thị	Số lượng công trình, dự án HĐND tỉnh thông qua tại các kỳ họp thứ 3,4,5,6 và 8		Kết quả thực hiện (ước đến 15/4/2019)		Tỷ lệ thực hiện	
		Số Lượng	Diện tích (ha)	Số Lượng	Diện tích (ha)	Theo số lượng	Theo diện tích
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Vinh	433	1.034,51	98	165,52	22,63%	16,00%
2	Cửa Lò	87	349,75	26	66,58	29,89%	19,04%
3	Nghi Lộc	257	591,08	102	231,79	39,69%	39,21%
4	Diễn Châu	296	527,15	101	135,03	34,12%	25,62%
5	Yên Thành	209	250,40	89	83,67	42,58%	33,41%
6	Quỳnh Lưu	293	407,83	78	66,34	26,62%	16,27%
7	Hoàng Mai	166	463,37	64	75,13	38,55%	16,21%
8	Nghĩa Đàn	129	181,13	72	91,13	55,81%	50,31%
9	Thái Hòa	130	335,08	44	71,62	33,85%	21,37%
10	Tân Kỳ	98	136,93	37	38,7	37,76%	28,26%
11	Quỳ Hợp	75	280,28	25	136,92	33,33%	48,85%
12	Quỳ Châu	39	213,71	14	21,58	35,90%	10,10%
13	Quế Phong	52	448,93	13	130,42	25,00%	29,05%
14	Kỳ Sơn	37	418,69	9	66,27	24,32%	15,83%
15	Tương Dương	48	575,87	8	3,85	16,67%	0,67%
16	Con Cuông	61	484,31	19	314,3	31,15%	64,90%
17	Anh Sơn	144	260,10	61	69,04	42,36%	26,54%
18	Đô Lương	218	987,22	72	113,58	33,03%	11,51%
19	Thanh Chương	165	198,73	37	23,49	22,42%	11,82%
20	Nam Đàn	121	149,17	88	89,4	72,73%	59,93%
21	Hưng Nguyên	122	218,50	37	36,21	30,33%	16,57%
	Tổng	3.180	8.512,74	1.094	2.030,57	34,40%	23,85%

DANH MỤC

Công trình, dự án trình HĐND tỉnh thông qua chủ trương thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An

(Các trường hợp đủ điều kiện)

(Kèm theo Tờ trình số 13/TT-Tr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Vấn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Tổng số có 139 công trình, dự án, tổng diện tích 240,58 ha											
I	Thành phố Vinh										
1	Đài tưởng niệm liệt sỹ xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	UBND xã Nghi Đức	0,36				0,36	QĐ số 6229/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của UBND Thành phố về việc phê duyệt QH chi tiết tỷ lệ	Điểm a	
2	Chia lô đất ở xóm Xuân Bình 13 (4 vị trí), xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	UBND xã Nghi Đức	0,94				0,94	QĐ số 4013/QĐ-UBND ngày 01/7/2015 của UBND Thành phố về việc phê duyệt QH chi tiết tỷ lệ 1/500	Điểm d	
3	Chia lô đất ở dân cư khối 19, phường Đông Vinh	Phường Đông Vinh	UBND phường Đông Vinh	0,99				0,99	QĐ số 6066/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND Thành phố về việc phê duyệt QH chi tiết tỷ lệ	Điểm d	
4	Xây dựng Nhà văn hóa khối 19, phường Đông Vinh	Phường Đông Vinh	UBND phường Đông Vinh	0,04				0,04	QĐ số 1177/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND thành phố Vinh về việc cho phép khảo sát, lựa chọn địa điểm lập quy hoạch chi tiết	Điểm c	
5	Chia lô đất ở khối 13, phường Cửa Nam	Phường Cửa Nam	UBND phường Cửa Nam	0,14				0,14	QĐ số 378/QĐ-UBND ngày 23/01/2015 của UBND Thành phố về việc phê duyệt QH chi tiết tỷ lệ	Điểm d	
6	Chia lô đất ở khối 15, phường Cửa Nam	Phường Cửa Nam	UBND phường Cửa Nam	0,08				0,08	QĐ số 378/QĐ-UBND ngày 23/01/2015 của UBND Thành phố về việc phê duyệt QH chi tiết tỷ lệ	Điểm d	
7	Chia lô đất ở dân cư xóm Phong Phú, xã Hưng Hòa	Xã Hưng Hòa	UBND xã Hưng Hòa	0,20				0,20	QĐ số 5694/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
8	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá) tại khối 2, phường Bến Thủy	Phường Bến Thủy	UBND thành phố Vinh	8,70				8,70	QĐ số 2926/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh v/v khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
9	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Gia Thiều	Phường Hưng Dũng	UBND thành phố Vinh	2,10				2,10	QĐ số 6600/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi	Điểm b	
10	Xây dựng đường Sư Vạn Hạnh, xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	UBND thành phố Vinh	2,10				2,10	QĐ số 6585/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND thành phố phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	Điểm b	
11	Xây dựng Nhà văn hóa xóm 4, xã Hưng Chính	Xã Hưng Chính	UBND xã Hưng Chính	0,07				0,07	QĐ số 3941/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh cơ cấu nguồn	Điểm c	
12	Khu tái định cư xóm 6, xã Nghi Phú	Xã Nghi Phú	UBND xã Nghi Phú	0,32				0,32	QĐ số 3923/QĐ-UBND ngày 03/9/2013 của UBND thành phố phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm c	NQ48
13	Tuyến đường gom phía Đông xóm 18B, xã Nghi Liên (bổ sung diện tích)	Xã Nghi Liên	UBND xã Nghi Liên	0,07				0,07	QĐ số 2371/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của UBND thành phố Vinh phê duyệt chủ trương đầu tư	Điểm b	
14	Khu đô thị mới tại phường Đông Vinh và phường Cửa Nam	Phường Đông Vinh và phường Cửa Nam		39,19	23,15			16,04	Quyết định số 5457/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm d	
II	Thị xã Cửa Lò								Quyết định số 1820/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND thị xã phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm d	
III	Huyện Nghi Lộc								QĐ số 677/QĐ-UBND ngày 07/03/2019 của UBND tỉnh Nghệ An cho phép khảo sát lựa chọn địa	Điểm a	
1	Mở rộng khuôn viên Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Nghi Lộc	Xã Nghi Trung	UBND huyện Nghi Lộc	0,23				0,23	Quyết định 3406/QĐ-UBND ngày 28/07/2017 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm c	
2	Xây dựng Chùa Phúc Lạc	Xã Nghi Thạch	Chùa Phúc Lạc	1,50				1,50			

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
3	Mở rộng khuôn viên nhà học giáo lý giáo xứ Đồng Vông	Xã Nghi Xá	Giáo xứ Đồng Vông	0,42				0,42	Quyết định 80/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm c	
4	Xây dựng nhà học giáo lý giáo xứ Lộc Mỹ	Xã Nghi Quang	Giáo xứ Lộc Mỹ	0,05				0,05	Quyết định 638/QĐ-UBND ngày 04/03/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lập quy hoạch xây	Điểm c	
5	Chia lô đất ở khối 9 thị trấn Quán Hành	TT Quán Hành	UBND TT Quán Hành	1,05				1,05	Quyết định 4766/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
6	Chia lô đất ở tại xóm Đông, xã Nghi Thiết	Xã Nghi Thiết	UBND xã Nghi Thiết	1,80				1,80	QĐ số 4743/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
7	Xây dựng nhà văn hoá xóm Nam Thạch, xã Nghi Thạch	Xã Nghi Thạch	UBND xã Nghi Thạch	0,12				0,12	QĐ: 623/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của UBND huyện Nghi Lộc về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
8	Chia lô đất ở xóm Thái Thịnh, Thái Thọ, Thái Lộc, Thái Học, xã Nghi Thái	Xã Nghi Thái	UBND xã Nghi Thái	2,29				2,29	QĐ: 1127/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
9	Chia lô đất ở xóm 6, xã Nghi Trung	Xã Nghi Trung	UBND xã Nghi Trung	3,50				3,50	QĐ: 4358/QĐ-UBND ngày 29/9/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
10	Chia lô đất ở xóm 3, xã Nghi Hưng	Xã Nghi Hưng	UBND xã Nghi Hưng	1,00				1,00	Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
11	Đường QL1A đi Đức Thiết và tuyến nhánh (LRAMP)	Xã Nghi Trung, xã Nghi	Sở GTVT	1,20				1,20	QĐ số 1829/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch chi tiêu trung hạn	Điểm b	
12	Chia lô đất ở xóm Hoa Tây, Chợ Quán, xã Nghi Hoa	Xã Nghi Hoa	UBND xã Nghi Hoa	2,52				2,52	Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Chi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
13	Xây dựng các công trình công cộng và Chia lô đất ở xóm 5, 10, 11, 12, 13, 14, xã Nghi Long	Xã Nghi Long	UBND xã Nghi Long	7,35				7,35	Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
14	Chia lô đất ở xóm Thành Vinh 2, xã Nghi Quang	xã Nghi Quang	UBND xã Nghi Quang	0,02				0,02	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
15	Chia lô đất ở xóm 1, xã Nghi Xá	Xã Nghi Xá	UBND xã Nghi Xá	0,26				0,26	Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
16	Khu TDC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông, giai đoạn 2017-2020 (xã Nghi Đồng)	Xã Nghi Đồng	UBND huyện Nghi Lộc	3,11				3,11	CV số 935/KKT-QHXD ngày 11/6/2019 của Khu kinh tế Đông Nam xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
17	Xây dựng, nâng cấp đê sông Mơ huyện Quỳnh Lưu, đê Phúc Thọ huyện Nghi Lộc, và kè sông Hiếu huyện Quỳnh Lưu	Xã Phúc Thọ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	0,89				0,89	Quyết định số 6253/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
IV	Huyện Diễn Châu										
1	Xây dựng Trường mầm non xã Diễn Liên	Xã Diễn Liên	UBND xã Diễn Liên	0,88	0,88				Quyết định số 3651/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	Đã được TTHĐN D tỉnh thống
2	Xây dựng Nhà học giáo lý và công trình phụ trợ	Xã Diễn Thành	Giáo xứ Xuân Phong	0,40				0,40	Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm c	
3	Chia lô đất ở vùng Cồn Chàng, xóm 1 xã Diễn Phúc	Xã Diễn Phúc	UBND xã Diễn Phúc	0,13				0,13	Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 về việc Phê duyệt quy hoạch chia lô đất ở ở cư	Điểm d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
4	Chia lô đất ở xóm Phúc Thiêm, xã Diễn Phúc (2 vị trí)	Xã Diễn Phúc	UBND xã Diễn Phúc	3,45				3,45	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 về việc Phê duyệt quy hoạch chia lô đất ở	Điểm d	
5	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT đoạn đường từ Nhân thành Chợ Chùa đến Ngã tư xóm 6 xã Diễn Hạnh	Xã Diễn Hạnh	UBND xã Diễn Hạnh	0,03				0,03	Quyết định số 3038/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND huyện về việc chấp thuận chủ trương đầu tư	Điểm b	
6	Mở rộng khuôn viên Nghĩa trang Bắc Xuân, xã Diễn Xuân	Xã Diễn Xuân	UBND xã Diễn Xuân	0,73				0,73	Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND huyện về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
7	Chia lô đất ở vùng Đồng Hạ xóm Nha Nghi xã Diễn Phong	Xã Diễn Phong	UBND xã Diễn Phong	0,14				0,14	Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 7/7/2015 của UBND tỉnh phê duyệt QH 1/500 chia lô đất ở dân cư	Điểm d	
8	Chia lô đất ở dân cư vùng Nhà Thánh xóm 8 xã Diễn Hùng	Xã Diễn Hùng	UBND xã Diễn Hùng	0,49				0,49	Quyết định số 926/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND huyện về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
9	Chia lô đất ở dân cư xóm Hải Bắc, xã Diễn Bích	Xã Diễn Bích	UBND xã Diễn Bích	0,10				0,10	Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND huyện về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
10	Đường giao thông chống ngập úng nối các xã Diễn Thịnh, Diễn Lộc, Diễn Thọ và Diễn Lợi, huyện Diễn	Xã Diễn Thịnh	UBND huyện Diễn Châu	0,02				0,02	Quyết định số 4410/QĐ-UBND.ĐTXD ngày 10/9/2014 về việc phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
11	Nâng cấp đường Nhân Thành- Chợ chùa- QL1A huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ	Xã Diễn Hoa	UBND huyện Diễn Châu	0,02				0,02	Quyết định số 4101/QĐ-UBND.CN ngày 04/10/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
12	Khu dân cư tại xã Diễn Kỳ và xã Diễn Đồng	Xã Diễn Kỳ, xã Diễn Đồng	CTCP Xây dựng Hải Anh	0,80				0,80	Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 26/7/2018 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm d	
13	Chia lô đất ở dân cư xóm Hải Trung, xã Diễn Bích	Xã Diễn Bích	UBND xã Diễn Bích	0,05				0,05	Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND huyện về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
14	Xây dựng sân thể thao xóm 5 xã Diễn Yên	Xã Diễn Yên	UBND xã Diễn Yên	0,30				0,30	Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 14/5/2019 của UBND huyện về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	
15	Xây dựng Cơ sở thể dục thể thao xóm 8, 9 Diễn Tân	Xã Diễn Tân	UBND xã Diễn Tân	0,30				0,30	Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của UBND huyện về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	
16	Chia lô đất ở vùng xóm 8 xã Diễn Thành	Xã Diễn Thành	UBND xã Diễn Thành	0,04				0,04	Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 13/6/2008 của UBND huyện Diễn Châu về việc QH chỉ tiết xây dựng chia lô đất ở dân cư tại xã Diễn	Điểm d	
17	Chia lô đất ở dân cư Khu đất Thực Phẩm cũ, Khối 3 Thị trấn Diễn Châu	Thị trấn Diễn Châu	UBND Thị trấn Diễn Châu	0,24				0,24	Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 05/7/2010 của UBND tỉnh về việc quy hoạch chỉ tiết xây dựng	Điểm d	
18	Chia lô đất ở dân cư Khu tập thể điều tra rừng, Khối 2 Thị trấn Diễn Châu	Thị trấn Diễn Châu	UBND Thị trấn Diễn Châu	0,09				0,09	Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 02/4/2013 của UBND tỉnh về việc quy hoạch chỉ tiết xây dựng	Điểm d	
19	Xây dựng phục hồi đền di tích Đệ Nhị Rú Ta, xã Diễn Thọ	Xã Diễn Thọ	UBND xã Diễn Thọ	7,40				7,40	Quyết định 541/QĐ-UBND ngày 06/02/2018 của UBND Tỉnh Nghệ An về việc cho phép khảo sát	Điểm a	
20	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông (vùng Bà Vương xóm 7 xã Diễn Đoài)	Xã Diễn Đoài	UBND xã Diễn Đoài	0,70				0,70	CV số 1694/SXD.KTQH ngày 06/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
21	Chia lô đất ở dân cư tại bãi Sù Vệt, xóm Yên Thịnh xã Diễn Ngọc	Xã Diễn Ngọc	UBND xã Diễn Ngọc	0,67				0,67	Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 của UBND huyện về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
V	Huyện Yên Thành										
1	Xây dựng chợ Viện tại xã Tăng Thành	Xã Tăng Thành	UBND xã Tăng Thành	0,65				0,65	Quyết định số 7835/QĐ-UBND ngày 18/9/2018 của UBND huyện Yên Thành phê duyệt quy hoạch chi tiết	Điểm c	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
2	Chia lô đất ở vùng Đồng Vệ xóm Đồng Bản - Kim Thành	Kim Thành	Kim Thành	0,46				0,46	QĐ số 4407/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND huyện về việc cho phép KSLC địa điểm	Điểm d	
3	Chia lô đất ở xóm Minh Châu xã Văn Thành	Văn Thành	Văn Thành	0,02				0,02	QĐ số 2326/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND huyện về việc cho phép KSLC địa điểm	Điểm d	
4	Chia lô đất ở xóm Tây Tiến xã Tiến Thành	Xã Tiến Thành	Tiến Thành	0,08				0,08	Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
5	Xây dựng Hệ thống lò đốt rác thải tại xã Sơn Thành	Sơn Thành	UBND xã Sơn Thành	0,45				0,45	QĐ số 6641/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND huyện cho phép lập báo cáo KTKT xây dựng	Điểm b	
6	Xây dựng tuyến đường tỉnh 538D (LRAMP)	Liên Thành, Lý Thành,	Sở GTVT	1,00				1,00	QĐ số 1829/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch chi tiêu trung hạn	Điểm b	
7	Khôi phục, cải tạo tuyến đường vùng Dừa Bắc - Nam (đường 22) đoạn 1	Đồng, Phúc, Hùng, Lăng, Tiến,	Sở GTVT	3,60				3,60	QĐ số 4583/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
VI	Huyện Quỳnh Lưu										Đã được TTHĐN D tỉnh thống
1	Xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn T-Tech Quỳnh Lưu	Xã Ngọc Sơn	CTCP Công nghệ T-Tech Việt Nam	10,63				10,63	Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh bổ sung chủ trương đầu tư	Điểm b	
2	Xây dựng Khu nhà ở tại khu vực Đồng Nội (phần còn lại)	Xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu	Công ty TNHH Kỹ Nghệ Đại Bách Khoa	8,20				8,20	Quyết định số 5290/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh QH chi tiết xây dựng	Điểm d	
3	Mở rộng Đền thờ Hồ Sỹ Dương	Xã Quỳnh Đôi	UBND xã Quỳnh Đôi	0,10				0,10	QĐ số 3090/QĐ-UBND ngày 20/07/2018 của UBND tỉnh phê duyệt danh mục các di tích khoáng	Điểm a	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
4	Chia lô đất ở dân cư xóm 3, xã Sơn Hải	Xã Sơn Hải	UBND xã Sơn Hải	1,18				1,18	QĐ số 5771/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
5	Chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Nọc, xóm 8, xã Quỳnh Minh	Xã Quỳnh Minh	UBND xã Quỳnh Minh	0,88				0,88	QĐ số 409/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh và QĐ số 869/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND huyện cho phép khảo sát	Điểm d	
6	Xây dựng đường Tuyến Vùng Dừa Bắc Nam	Xã Quỳnh Tam	Sở GTVT Nghệ An	2,00				2,00	QĐ số 4583/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
7	Chia lô đất ở dân cư vùng Cồn Cồn, xóm 5, xã Quỳnh Tân	Xã Quỳnh Tân	UBND xã Quỳnh Tân	2,62				2,62	QĐ số 5145/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
8	Xhĩa lô đất ở vùng ngã tư tỉnh lộ nối Quốc lộ 48D, xã Tân Thắng	Xã Tân Thắng	UBND xã Tân Thắng	4,46				4,46	QĐ số 3780/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
9	Sửa chữa đường giao thông vào nhà máy xử lý chất thải rắn T-Tech	Xã Ngọc Sơn	UBND huyện	1,50				1,50	QĐ số 1169/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư	Điểm b	
10	Mở rộng khu lăng mộ Vũ Đăng Khoa, xã Quỳnh Lâm	Xã Quỳnh Lâm	Giáo xứ Thuận Nghĩa	0,33				0,33	QĐ số 1867/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lập quy hoạch	Điểm c	
11	Xây dựng Nhà phòng của giáo xứ Tân Lập	Thị trấn Cầu Giát	Giáo xứ Tân Lập	0,50				0,50	QĐ số 1168/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
VII	Thị xã Hoàng Mai										
1	Mở rộng khuôn viên nhà thờ Giáo xứ Yên Hòa	Xã Quỳnh Vinh	Giáo xứ Yên Hòa	0,15				0,15	Quyết định 81/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm c	Đã được TTHĐN D tính thống

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
2	Nâng cấp mở rộng đường giao thông thôn 11 (Đoạn từ Quốc Lộ 48D đến nhà văn	Xã Quỳnh Trang	Xã Quỳnh Trang	0,60				0,60	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND thị xã cho phép lập báo cáo kinh tế kỹ thuật dự	Điểm b	
3	Nâng cấp đường giao thông từ ngã 3 Yên Trung đến sân vận động phường Quỳnh Di	Phường Quỳnh Di	UBND phường Quỳnh Di	1,20				1,20	QĐ số 95/QĐ-UBND ngày 6/9/2018 của UBND phường Quỳnh Di phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án	Điểm b	
4	Cải tạo nâng cấp đường giao thông nói từ QL1A đến di tích lịch sử quốc gia đền Xuân Hoà phường Quỳnh	Phường Quỳnh Xuân	UBND thị xã Hoàng Mai	1,40				1,40	Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND thị xã Hoàng Mai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2019	Điểm b	
5	Kè Quỳnh Di giai đoạn 1, thuộc dự án xây dựng khu neo đậu tránh trú bão Lạch	Phường Quỳnh Di	UBND thị xã Hoàng Mai	0,70				0,70	Quyết định số 5231/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự	Điểm b	
6	Cầu qua sông Hoàng Mai nối từ Đường số 2 đến Tỉnh lộ 537B	Phường Quỳnh Di, Xã Quỳnh Liên	UBND thị xã Hoàng Mai	1,50				1,50	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2018 của HĐND thị xã về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020	Điểm b	
7	Khu nhà ở tại phường Quỳnh Thiện (phần còn lại)	Phường Quỳnh Thiện	Cty TNHH kỹ nghệ Đại	0,04				0,04	Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/500	Điểm d	
8	Tái định cư dự án Đường giao thông Quỳnh Tân - Quỳnh Bàng	Phường Quỳnh Xuân	UBND phường Quỳnh Xuân	0,02				0,02	Quyết định số 1360/QĐ-UB-CN ngày 14/4/2004 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư; CV số 8371/UBND.NN ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh	Điểm c	
9	Xây dựng tuyến đê biển và trồng cây chắn sóng vùng Đông Hải thuộc xã Quỳnh Lập, Quỳnh Liên, Quỳnh Phương	Xã Quỳnh Lập, Xã Quỳnh Liên, Phường Quỳnh	Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Nghệ An	1,00				1,00	Quyết định số 5523/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
VIII	Thị xã Thái Hòa										

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
1	Chia lô đất ở dân cư tại phường Hòa Hiếu (đồn Công an cũ)	Phường Hòa Hiếu	UBND phường Hòa Hiếu	0,20				0,20	QĐ số 2205/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND thị xã Thái Hòa về việc Phê duyệt chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
2	Đường vào Khu chia lô đất ở xóm Đông Hải, xã Đông Hiếu	Xã Đông Hiếu	UBND thị xã Thái Hòa	0,02				0,02	QĐ số 872/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND thị xã cho phép khảo sát	Điểm b	
IX	Huyện Nghĩa Đàn										
1	Chia lô đất ở khu dân cư tại xã Nghĩa Thịnh	Xã Nghĩa Thịnh	UBND xã Nghĩa Thịnh	0,24				0,24	Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của UBND huyện Nghĩa Đàn về việc cho phép khảo sát để lựa chọn địa điểm	Điểm d	
2	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Hồng	Xã Nghĩa Hồng	UBND xã Nghĩa Hồng	0,47				0,47	Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
3	Chia lô đất giá đất ở vùng quy hoạch xóm Làng Cháng, xã Nghĩa Hội	Xã Nghĩa Hội	UBND xã Nghĩa Hội	1,86				1,86	QĐ số 1268/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
4	Chia lô đất giá đất ở xóm Khe Bai, xã Nghĩa Hội	Xã Nghĩa Hội	UBND xã Nghĩa Hội	1,82				1,82	QĐ số 1268/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
5	Chia lô đất giá đất ở xóm 4 xã Nghĩa Thịnh	Xã Nghĩa Thịnh	UBND xã Nghĩa Thịnh	2,10				2,10	QĐ số 1563/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
6	Chia lô đất giá đất ở xóm Lê Lai, xã Nghĩa Hiếu	Xã Nghĩa Hiếu	UBND xã Nghĩa Hiếu	1,70				1,70	QĐ số 1560/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
7	Cải tạo trạm biến áp C9, xóm Hồng Lam, xã Nghĩa Hồng	Xã Nghĩa Hồng	UBND xã Nghĩa Hồng	0,10				0,10	Quyết định số 4270/QĐ-UBND ngày 19/11/2001 của UBND tỉnh phê duyệt giá trị bán giao tài sản	Điểm d	
8	Chia lô đất giá đất ở xóm Tân Thiết xã Nghĩa Liên	Xã Nghĩa Liên	UBND xã Nghĩa Liên	2,20				2,20	QĐ số 1265/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
X	Huyện Quỳnh Hợp										
	Trường mầm non cụm Đại Xuân	Xã Văn Lợi	UBND xã Văn Lợi	0,24				0,24	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND huyện phê duyệt quy hoạch chi tiết	Điểm a	
XI	Huyện Quỳnh Châu										
1	Xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu	TT Tân Lạc	VKS ND tỉnh	0,45				0,45	QĐ số: 4721/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh phê duyệt QH chi tiết	Điểm a	
2	Xây dựng trụ sở Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Châu	TT Tân Lạc	Kho bạc nhà nước tỉnh	0,25				0,25	QĐ số: 4724/QĐ-UBND, ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	
3	Chống quá tải khu vực thị xã Thái Hòa; CQT khu vực huyện Quỳnh Hợp, xã Đồng Hợp - huyện Quỳnh Hợp và CQT khu vực huyện Quỳnh	Xã Châu Hạnh, Châu Bình, TT Tân Lạc	Điện Lực Nghệ An	0,26				0,26	Quyết định số 3160/QĐ-PCNA, ngày 31/10/2018 của Giám đốc Điện lực Nghệ An về việc phê duyệt báo cáo Kinh tế - KT ĐTXD công trình	Điểm b	
4	Xây dựng hệ thống điện các bản Piêng Điem, bản Đôm, xã Châu Phong	Xã Châu Phong	UBND huyện	0,12				0,12	QĐ số 1671/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt CTĐT các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững huyện Quỳnh Châu	Điểm b	
5	Xây dựng hệ thống điện các bản Nật Dưới, Nật Trên, xã Châu Hoàn	Xã Châu Hoàn	UBND huyện	0,13				0,13	QĐ số 1671/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt CTĐT các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững huyện Quỳnh Châu	Điểm b	
6	Xây dựng hệ thống điện từ bản Na Sơn đến bản Na Luộc, xã Diên Lãm	Xã Diên Lãm	UBND huyện	0,15				0,15	QĐ số 1671/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt CTĐT các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững huyện Quỳnh Châu	Điểm b	
XII	Huyện Quế Phong										

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
1	Xây dựng sân vận động xã Mường Nọc	Xã Mường Nọc	UBND xã Mường Nọc	0,54				0,54	QĐ số 803/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND huyện Quế Phong phê duyệt chủ trương cho phép lập hồ sơ báo cáo KTKT	Điểm a	
2	Xây dựng nhà văn hóa cộng đồng bản Cha Lạnh	Xã Tri Lễ	UBND xã Tri Lễ	0,06				0,06	QĐ số 844/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND huyện Quế Phong phê duyệt báo cáo KTKT	Điểm c	
3	Xây dựng nhà văn hóa bản Quạnh	Xã Châu Thôn	UBND xã Châu Thôn	0,06				0,06	QĐ số 853/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND huyện phê duyệt hồ sơ báo cáo KTKT	Điểm c	
XIII	Huyện Tương Dương										
1	Xây dựng sân vận động xã Xá Lượng	Xã Xá Lượng	UBND xã Xá Lượng	0,50				0,50	QĐ số 1110/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND xã Xá Lượng phê duyệt báo cáo KTKT	Điểm a	
2	Khu tái định cư các hộ dân bị ngập lụt, sạt lở đất tại bản Minh Phương, bản Xóp Mạt	Xã Lượng Minh	UBND huyện Tương Dương	1,50				1,50	QĐ số 180/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư	Điểm c	
3	Khu tái định cư di dời khẩn cấp 34 hộ ra khỏi vùng có nguy cơ sạt lở tại xã Lượng Minh	Xã Lượng Minh	UBND huyện Tương Dương	3,86				3,86	QĐ số 1366/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm c	
XIV	Huyện Con Cuông										
1	Xây dựng Cụm công nghiệp Bồng Khê	Xã Bồng Khê	UBND huyện Con Cuông	23,00				23,00	QĐ số 3679/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Điểm c	
2	Đường giao thông đến trung tâm xã Châu Khê	Xã Châu Khê	UBND huyện Con Cuông	1,08				1,08	QĐ số 225/QĐ-UBND-GT ngày 14/01/2016 của UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
3	Đường Mậu Đức - Thạch Ngàn (gđ2)	Mậu Đức, Thạch Ngàn	UBND huyện Con Cuông	4,00				4,00	QĐ số 1894/QĐ-UBND-CN ngày 23/5/2008 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư; Công văn số 7600/UBND-CN ngày 04/10/2018 của UBND tỉnh gia hạn thời gian	Điểm b	
XV	Huyện Anh Sơn										
1	Chia lô đất ở phục vụ giao đất, đấu giá đất tại vùng Lèn Đá, khối 7, thị trấn Anh Sơn	Thị trấn Anh Sơn	UBND thị trấn Anh Sơn	1,97				1,97	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 20/3/2017 của UBND huyện Anh Sơn về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình	Điểm d	
2	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Cẩm Sơn, Tường Sơn	UBND huyện Anh Sơn	5,23				5,23	Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 điều chỉnh Quyết định số 6405/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh phê duyệt khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Điểm đ	
3	Xây dựng đường Nhân Tài - Giã Giang (LRAMP)	Lĩnh Sơn, Cao Sơn	Sở GTVT	1,40				1,40	QĐ số 1829/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch chi tiêu trung hạn	Điểm b	
4	Xây dựng nhà thờ thuộc Giáo xứ Quan Lãng	Xã Đình Sơn	Giáo xứ Quan Lãng	0,40	0,32			0,08	QĐ số 1868/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lập quy hoạch	Điểm c	
XVI	Huyện Tân Kỳ										
1	Chia lô đất ở tại Xóm Tiền Phong 2, xã Kỳ Sơn	Xã Kỳ Sơn	UBND xã Kỳ Sơn	0,27				0,27	Quyết định số 5872/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc khảo sát lựa chọn địa	Điểm d	
2	Chia lô đất ở tại Xóm 8 xã Nghĩa Hành	Xã Nghĩa Hành	UBND xã Nghĩa Hành	0,35				0,35	Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND huyện Tân Kỳ về việc khảo sát lựa chọn địa	Điểm d	
3	Khai thác đá hoa tại khu vực đồi Con Trâu xã Tân Xuân	Xã Tân Xuân	CTCP khoáng sản Đông	4,80				4,80	Giấy phép khai thác khoáng sản số 1670/GP-BTNMT ngày 10/7/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	Điểm e	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
4	Chia lô đất ở tại xóm Tân Phú, xóm Vật Tư, xóm Tân Thái xã Tân Phú	Xã Tân Phú	UBND xã Tân Phú	1,60				1,60	Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
5	Chia lô đất ở tại vùng Đồng Diên xóm 2 xã Nghĩa Đồng	Xã Nghĩa Đồng	UBND xã Nghĩa Đồng	1,20				1,20	Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
XVII	Huyện Đô Lương										
1	Chia lô đất ở dân cư tại các vùng: Ao Đình xóm 3; Trại y tế, xóm 3; Cự Ông Đôn 1, xóm 3; Cự Ông Đôn 2, xóm 3; Cự Ông Đôn 3, xóm 3; Cự Ông Đôn 4, xóm 3	Xã Trung Sơn	UBND huyện Đô Lương	0,55				0,55	Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 8/4/2019 của UBND huyện Đô Lương về việc chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
2	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Du 1, xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	UBND huyện Đô Lương	0,45				0,45	Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 của UBND huyện chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
3	Xây dựng nghĩa trang tại xóm Điện Biên, xã Lưu Sơn	Xã Lưu Sơn	UBND huyện Đô Lương	1,46				1,46	Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 của UBND huyện về chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
4	Xây dựng Khu văn hóa, sân thể thao xóm 1, xã Đại Sơn (Vùng Cự Ao)	Xã Đại Sơn	UBND xã Đại Sơn	0,75				0,75	Quyết định số 2242/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 của UBND huyện về chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
5	Đường giao thông ven Sông Lam, huyện Đô Lương đoạn từ Km2+300-Km2+600	Xã Lưu Sơn	UBND xã Lưu Sơn	1,00				1,00	Quyết định số 14/QĐ-HĐND ngày 27/02/2019 của HĐND xã Lưu Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư	Điểm b	
6	Đường giao thông ven Sông Lam từ cầu Bara đến cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương đoạn từ Km1+200-Km2+300	Thị trấn Đô Lương	UBND thị trấn Đô Lương	3,00				3,00	Quyết định số 01/QĐ-HĐND ngày 13/03/2019 của HĐND thị trấn Đô Lương phê duyệt chủ trương đầu tư	Điểm b	
7	Đường giao thông ven Sông Lam từ cầu Bara đến cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương, đoạn từ Km0+00-Km1+200	Xã Trảng Sơn	UBND huyện Đô Lương	3,25				3,25	Quyết định số 08/QĐ-HĐND ngày 27/02/2019 của HĐND huyện Đô Lương phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
8	Xây dựng đường tuyến Lam Giang Đông (LRAMP)	Lam Sơn, Giang Sơn Đông	Sở GTVT Nghệ An	1,20				1,20	QĐ số 1829/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch chi tiêu trung hạn	Điểm b	
9	Xây dựng kè chống silt bờ sông Lam, đoạn qua các xã huyện Đô Lương	Lưu Sơn, Bắc Sơn	UBND huyện Đô Lương	2,10				2,10	QĐ số 1488/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND huyện phê duyệt đề xuất, chấp thuận CTĐT	Điểm b	
XVIII	Huyện Thanh Chương										
1	Sửa chữa nâng cấp hệ thống đê lưu vực sông Cả tỉnh Nghệ An đi qua địa bàn các xã Cát Văn, Phong Thịnh, Thanh Liên, Thanh Tiên	Xã Cát Văn, Thanh Liên	Chi cục đê điều	6,70				6,70	QĐ số 4812/QĐ-UBND-NN ngày 14/10/2010 của UBND tỉnh phê duyệt Dự án đầu tư; QĐ số 5599/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh điều chỉnh chỉ tiêu KH đầu tư công trung hạn năm 2016-2020 và giao chỉ tiêu KH đầu tư công năm 2019	Điểm b	
2	Mở rộng khuôn viên chùa Giai tại xã Thanh Khai	Xã Thanh Khai	UBND xã Thanh Khai	0,11				0,11	Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 26/2/2019 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết	Điểm c	
3	Xây dựng Trụ sở UBND xã Thanh An	Xã Thanh An	UBND xã Thanh An	0,25				0,25	Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây	Điểm a	
4	Chia lô đất ở xã Thanh Hưng (vị trí 2, vị trí 4)	Xã Thanh Hưng	UBND xã Thanh Hưng	0,30				0,30	Quyết định số 3963/QĐ-UBND ngày 08/10/2014 của UBND huyện phê duyệt quy hoạch chia lô	Điểm d	
5	Chia lô đất ở vùng Trường Sơn xã Phong Thịnh	Xã Phong Thịnh	UBND xã Phong Thịnh	0,40				0,40	Quyết định 1753/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
6	Chia lô đất ở vùng Lò chum, xóm 2 xã Xuân Tường	Xã Xuân Tường	UBND xã Xuân Tường	0,90				0,90	Quyết định 5374/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
XIX	Huyện Nam Đàn										

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
1	Chia lô đất ở tại xã Vân Diên (Trốc Náy)	Xã Vân Diên	UBND xã Vân Diên	0,31				0,31	Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 của UBND tỉnh vv phê duyệt KSLCDD, lập QH	Điểm d	
2	Chia lô đất ở tại xã Khánh Sơn (Ao Nương Ngói)	Xã Khánh Sơn	UBND xã Khánh Sơn	0,23				0,23	Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 của UBND huyện vv phê duyệt chủ trương KSLCDD, lập QH	Điểm d	
3	Xây dựng khu tái định cư các hộ dân xóm Lâm nghiệp Núi Chung, xã Kim Liên	Xã Kim Liên	UBND huyện Nam Đàn	3,35				3,35	QĐ số 3908/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Báo cáo KTKT	Điểm c	
4	Xây dựng tuyến đường Hưng Thái Nghĩa (LRAMP)	Nam Hưng, Nam Thái, Nam Nghĩa	Sở GTVT	1,36				1,36	QĐ số 1829/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch chi tiêu trung hạn	Điểm b	
5	Mở rộng Chùa Viên Quang tại xã Nam Thanh	Xã Nam Thanh	Chùa Viên Quang	0,58				0,58	QĐ số 2322/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết	Điểm c	
6	Mở rộng Chùa Đạt tại xã Kim Liên	Xã Kim Liên	Chùa Đạt	0,84				0,84	Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 1/2/2018 của UBND tỉnh vv phê duyệt khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	NQ48
XX	Huyện Hưng Nguyên								QĐ 903/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 của UBND huyện Hưng Nguyên về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm lập quy hoạch	Điểm a	
1	Mở rộng khuôn viên trụ sở UBND xã Hưng Yên Bắc	Xã Hưng Yên Bắc	UBND xã Hưng Yên Bắc	0,15				0,15	QĐ 805/QĐ-UBND ngày 25/5/2017 của UBND huyện Hưng Nguyên về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500	Điểm d	NQ48
2	Chia lô đất ở vùng Chợ Hén xóm 6A, xã Hưng Yên Bắc	Xã Hưng Yên Bắc	UBND xã Hưng Yên Bắc	0,19				0,19	Thông báo số 1759-TB/TU của Thường trực Tỉnh ủy thống nhất chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa	Điểm c	
3	Xây dựng Chùa Hưng Khánh	Xã Hưng Thông	Chùa Hưng Khánh	1,66	0,59			1,07			
	Tổng cộng			240,58	24,94	0,00	0,00	215,64			

DANH MỤC

Công trình, dự án trình HĐND tỉnh thông qua chủ trương thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An

(Các trường hợp chưa có ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy)
(Kèm theo Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Tổng số có 174 công trình, dự án, tổng diện tích 656,46 ha											
I	Thành phố Vinh										
1	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 1, xã Nghi Kim	Xã Nghi Kim	UBND xã Nghi Kim	1,39	0,46			0,93	QĐ số 9780/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt QH chi tiết tỷ lệ 1/500	Điểm d	
2	Tuyến đường dây trung thế cải tạo, chống quá tải lưới điện 380 Hưng Đông - 373 Cửa Lò	Đông Vĩnh, Hưng Đông, Nghi Kim, Nghi	Công ty Điện lực Nghệ An	0,07	0,06			0,01	QĐ số 759/QĐ-EVNNPC ngày 22/3/2019 của TCT điện lực Bắc về việc bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng 2019	Điểm b	
3	Tuyến đường dây trung thế cải tạo, chống quá tải lưới điện 374 Hưng Đông - 371 Nam Đàn	Đông Vĩnh, Hưng Đông, Hưng Chính	Công ty Điện lực Nghệ An	0,05	0,04			0,01	QĐ số 759/QĐ-EVNNPC ngày 22/3/2019 của TCT điện lực Bắc về việc bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng 2019	Điểm b	
4	Chia lô đất ở xóm Ngũ Lộc, xã Hưng Lộc	Xã Hưng Lộc	UBND xã Hưng Lộc	3,33	3,33				QĐ số 5817/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND Thành phố phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự	Điểm d	
5	Chia lô đất ở dân cư xen đầm xóm Đức Thịnh, xã Hưng Lộc	Xã Hưng Lộc	UBND xã Hưng Lộc	2,80	2,72			0,08	QĐ số 491/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của UBND Thành phố về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
6	Mở rộng Cảng hàng không Quốc tế Vinh	Xã Nghi Liên	TCT cảng hàng không không Việt Nam - Việt Nam	58,27	3,80			54,47	QĐ số 1185/QĐ-TCTCHKVN ngày 06/4/2018 của TCT Cảng hàng không Việt Nam-CTCP giao kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
7	Công trình Hạ tầng khu công viên cây xanh và chia lô đất ở dân cư tại xóm Mẫu Đơn	Xã Hưng Lộc	UBND xã Hưng Lộc	4,87	4,05			0,82	QĐ số 3971/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của UBND thành phố Vinh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm d	NQ48
8	Công trình hạ tầng chia lô đất ở dân cư 2 bên đường quy hoạch 24m (giai đoạn 2)	Xã Hưng Lộc	BQLDA Đầu tư xây dựng TP Vinh	22,03	16,68			5,35	QĐ số 4596/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND thành phố Vinh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm d	NQ48
9	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư số 02 tại xã Nghi Đức phục vụ GPMB đường giao thông nối Vinh-Cửa Lò (gđ1) (phần còn lại)	Xã Nghi Đức	UBND thành phố Vinh	0,08	0,03			0,05	QĐ số 1696/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự án	Điểm c	
10	Xây dựng Nghĩa trang xã Nghi Kim (phần còn lại)	Xã Nghi Kim	CTCP Môi trường và CTĐT NA	0,30	0,30				QĐ số 143/QĐ-UBND-CN ngày 14/01/2015 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm c	
11	Mở rộng Nghĩa trang cát tăng Cồn Túc tại xã Nghi Kim	Xã Nghi Kim	CTCP Môi trường và CTĐT NA	3,69	3,69				Công văn số 3387/UBND-CN ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh đồng ý khảo sát, lập quy hoạch	Điểm c	
12	Khu đô thị mới tại phường Đông Vĩnh	Phường Đông Vĩnh		55,60	44,50			11,10	QĐ số 1917/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm d	
II	Thị xã Cửa Lò										
1	Chia lô đất ở khối Bắc Hải, phường Nghi Thu	Nghi Thu	UBND Thị xã	0,70	0,01			0,69	Quyết định số 4786/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND thị xã phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm d	
2	Khu tái định cư đường Trung tâm (đoạn phía bắc Đại học Vạn Xuân)	Nghi Hương	UBND Thị xã	0,52	0,12			0,40	QĐ số 3009/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND thị xã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết	Điểm c	
III	Huyện Nghi Lộc										

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
1	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá) tại xóm 12, xã Nghi Thuận	Xã Nghi Thuận	UBND xã Nghi Thuận	2,20	2,20				Quyết định 436/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
2	Khu tái định cư dân cư để giải phóng mặt bằng dự án Trạm nghiên xi măng Sông Lam	Xã Nghi Thiết	UBND huyện Nghi Lộc	1,50	1,30			0,20	Quyết định 842/QĐ-UBND ngày 20/03/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
3	Chia lô đất ở xóm 1, xóm Ngu Phong, xóm 9, xóm 2, xóm 5, xóm 7, xóm 15, xóm 12, xóm 13, xóm 17, xóm 6, xóm 16, xóm 11, xóm 10	Xã Phúc Thọ	UBND xã Phúc Thọ	3,36	0,99			2,37	Quyết định 451/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
4	Nâng cấp hệ thống thủy lợi ngăn mặn chống hạn xã Nghi Vạn	Xã Nghi Vạn	UBND xã Nghi Vạn	0,76	0,70			0,06	QĐ số 2382/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh điều chỉnh dự án đầu tư và KH lựa chọn nhà thầu	Điểm b	
5	Chia lô đất ở xóm 2, xóm 3, xóm 6, xóm 7, xóm 9, xóm 12	Xã Nghi Xá	UBND xã Nghi Xá	3,36	0,09			3,27	Quyết định 4374/QĐ-UBND ngày 01/10/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
6	Mở rộng sân vận động xã Nghi Vạn	Xã Nghi Vạn	UBND xã Nghi Vạn	1,80	0,60			1,20	QĐ số 810/QĐ UBND ngày 3/4/2019 của UBND huyện Nghi Lộc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	
7	Chia lô đất ở xóm 1,2,9,10,16 xã Nghi Phương	Xã Nghi Phương	UBND xã Nghi Phương	2,53	0,49			2,04	Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 24/4/2018; QĐ 2665/QĐ-UBND ngày 12/11/2018; QĐ 757/QĐ-UBND, 758/QĐ-UBND và 759/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
8	Đường dây 22 kv cấp điện cho khu công nghiệp WHA Industrial Zon 1 - Nghệ An (giai đoạn 1)	Xã Nghi Xá, Nghi Long	Công ty điện lực Nghệ An	0,05	0,04			0,01	Quyết định 548/QĐ-EVN.NPC ngày 05/3/2019 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc phê duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019	Điểm b	
9	Chống quá tải khu vực các xã thuộc huyện Nghi Lộc	Xã Nghi Vạn	Công ty điện lực Nghệ An	0,01	0,01				Quyết định 4483/QĐ-EVN.NPC ngày 25/12/2018 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc phê duyệt báo cáo KTKT	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
10	Chống quá tải khu vực thị xã Cửa Lò	Xã Nghi Thạch, Nghi Phong	Công ty điện lực Nghệ An	0,01	0,01				Quyết định 833/QĐ-EVN.NPC ngày 02/4/2018 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc giao danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2018	Điểm b	
11	Cải tạo Đường dây 380 Hưng Đông - 373 Cửa Lò	Xã Nghi Trung, Hoa, Thuận, Long, Xá, Hợp, Khánh, TT Quán Hành	Công ty điện lực Nghệ An	0,10	0,08			0,02	Quyết định 759/QĐ-EVN.NPC ngày 22/3/2019 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc phê duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019	Điểm b	
12	Xây dựng Chợ xã Nghi Thiết	Xã Nghi Thiết	UBND xã Nghi Thiết	0,50	0,40			0,10	QĐ 5728/QĐ-UBND tỉnh ngày 27/11/2017 về việc cho phép khảo sát	Điểm c	
13	Xây dựng sân vận động xã Nghi Thạch	Xã Nghi Thạch	UBND xã Nghi Thạch	1,34	1,33			0,01	QĐ: 1119/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND huyện Nghi Lộc về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	
14	Đường giao thông liên xóm 9, 10, 11, 12, xã Nghi Tiến	Xã Nghi Tiến	UBND xã Nghi Tiến	0,47	0,45			0,02	QĐ 2432/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Nghi Lộc về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Điểm b	
15	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông, giai đoạn 2017-2020 (xã Nghi Văn)	Xã Nghi Phương	UBND huyện Nghi Lộc	3,08	2,99			0,09	CV số 1787/SXD.KTQH ngày 14/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
16	Chia lô đất ở xóm 14, xã Nghi Văn	Xã Nghi Văn	UBND xã Nghi Văn	0,50	0,20			0,30	QĐ 1245/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của UBND huyện Nghi Lộc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
IV	Huyện Diễn Châu										
1	Tuyến đường Ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) đến Cửa Lò (Nghệ An)	Diễn Hùng, Hải, Kim, Bích, Thành, Thịnh, An,	Sở Giao thông Vận tải tỉnh Nghệ An	58,30	51,50			6,80	Quyết định số 5329/QĐ-UBND-CN ngày 04/11/2010 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
2	Chia lô đất ở xóm Xuân Bắc, xã Diễn Vạn	Xã Diễn Vạn	UBND xã Diễn Vạn	3,82	1,00			2,82	Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 về việc Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 chia lô đất ở dân	Điểm d	
3	Xây dựng Nhà văn hóa xóm 8 xã Diễn Hạnh	Xã Diễn Hạnh	UBND xã Diễn Hạnh	0,25	0,25				Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND huyện Về việc phê duyệt chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
4	Chia lô đất ở dân cư vùng Rộc Kê, xóm 1, xóm 2 và vùng Đồng Tum xóm 9 xã Diễn Xuân	Xã Diễn Xuân	UBND xã Diễn Xuân	2,48	2,48				Quyết định số 4725/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của UBND Tỉnh về việc khảo sát lựa chọn địa điểm chia lô đất ở dân cư	Điểm d	
5	Chia lô đất ở dân cư vùng xóm 6 xã Diễn Đồng	Xã Diễn Đồng	UBND xã Diễn Đồng	3,30	2,92			0,38	QĐ số 1319/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát	Điểm d	
6	Xây dựng Đường giao thông nối đường cứu hộ, cứu nạn (ĐH 256) với đường N2 xã Diễn Lợi	Xã Diễn Lợi	UBND xã Diễn Lợi	0,45	0,20			0,25	Quyết định số 3977/QĐ-UBND ngày 31/12/2018 của UBND huyện về việc giao dự toán thu- chi ngân sách Nhà nước năm 2019	Điểm b	
7	Chống quá tải lưới điện khu vực huyện Diễn Châu	Xã Diễn Trung	Công ty Điện lực Nghệ An	0,03	0,01			0,02	Quyết định số 4222/QĐ-PCNA ngày 17/10/2017 của Công ty Điện lực Nghệ An về việc phê duyệt phương án xây dựng công trình: Chống quá tải điện khu vực Diễn Châu	Điểm b	
8	Chia lô đất ở vùng giữa Nam, Ao ông Đại xã Diễn Thái	Xã Diễn Thái	UBND xã Diễn Thái	0,62	0,62				Quyết định số 2511/QĐ-UBND ngày 7/11/2014 của UBND huyện về việc quy hoạch chia lô đất ở dân cư	Điểm d	
9	Chia lô đất ở vùng xen kẻ dân cư xã Diễn Thái	Xã Diễn Thái	UBND xã Diễn Thái	0,05	0,05				Quyết định số 4207/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm chia lô đất ở	Điểm d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
10	Chia lô đất ở vùng giáp ông Cường; vùng Cồn Đèn xóm 1,2 xã Diễn Thái	Xã Diễn Thái	UBND xã Diễn Thái	0,28	0,28				Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 2/8/2018 của UBND huyện về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm chia lô đất ở	Điểm d	
11	Chia lô đất ở dân cư vùng Giếng Thùng xóm 3, vùng Đồng Nu xóm 7 Xã Diễn Yên	Xã Diễn Yên	UBND xã Diễn Yên	3,34	2,00			1,34	Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 19/2/2019 của UBND huyện về việc khảo sát lựa chọn địa điểm chia lô đất ở dân cư	Điểm d	
12	Xây dựng đường giao thông nông thôn mới vào Trung tâm các xã: Diễn Lộc, Diễn Tân, Diễn Lợi	Xã Diễn Tân	UBND huyện Diễn Châu	0,20	0,15			0,05	Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 12/6/2018 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư: Đường giao thông nông thôn mới vào Trung tâm các xã: Diễn Lộc, Diễn Tân, Diễn Thọ, Diễn Lợi	Điểm b	
13	Sửa chữa, nâng cấp tuyến kênh tưới, tiêu Bàu Ganh xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu	Xã Diễn Lâm	UBND huyện Diễn Châu	6,53	2,60			3,93	Quyết định số 3437/QĐ-UBND.ĐTXD ngày 31/7/2017 về việc phê duyệt dự án đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp tuyến kênh tưới, tiêu Bàu Ganh xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu	Điểm b	
14	Cải tạo nâng cấp đường dây 371 Diễn Châu- 371 Quỳnh Lưu và 371 Diễn Châu - 371 Yên Thành	Diễn Phú, Thị Trấn, Diễn Hoa, Diễn Kỳ, Diễn Tháp, Diễn Hồng, Diễn Yên, Diễn Trường, Diễn Thái, Diễn Đồng, Diễn Xuân, Diễn kỳ	Công ty Điện lực Nghệ An	0,51	0,30			0,21	Quyết định số 759/QĐ-EVNNPC ngày 22/3/2019 về việc duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng 2019 của Công ty Điện lực Nghệ An	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
15	Mở rộng khuôn viên Trường Mầm non xã Diên Nguyên	Xã Diên Nguyên	UBND xã Diên Nguyên	0,11	0,11				Quyết định số 966 /QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND huyện phê duyệt chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	
16	Chia lô đất ở dân cư vùng xóm 1, 2,4,5,6,7 xã Diên Nguyên	Xã Diên Nguyên	UBND xã Diên Nguyên	2,52	2,02			0,50	Quyết định số 965 /QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND huyện phê duyệt chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
17	Chia lô đất ở xóm 2 và xóm Trảng Thán, xã Diên Phúc	Xã Diên Phúc	UBND xã Diên Phúc	3,90	3,90				Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
18	Đường giao thông chống ngập úng nối các xã Diên Thịnh, Diên Lộc, Diên Thọ và Diên Lợi (Cầu Thọ Lợi)	Xã Diên Thọ và Diên Lợi	UBND huyện	0,11	0,10			0,01	Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của UBND huyện Diên Châu về việc phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán xây dựng công trình	Điểm b	
19	Khu nhà ở và Dịch vụ thương mại tại xã Diên Thành	Xã Diên Thành	Công ty Hoàng Sơn	3,00	3,00				QĐ số 4210/QĐ-UBND ngày 17/9/2010 của UBND tỉnh về việc quy hoạch chi tiết xây dựng; QĐ số 209/QĐ-UBND ngày 17/1/2018 của UBND tỉnh cho phép gia hạn dự án đến	Điểm d	NQ20
20	Chia lô đất ở xóm 15 xã Diên Lộc	Xã Diên Lộc	UBND xã Diên Lộc	0,50	0,50				Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 07/5/2015 về việc Phê duyệt chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
21	Xây dựng sân vận động xã Diên Đồng	Xã Diên Đồng	UBND xã Diên Đồng	1,40	1,40				Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	
22	Mở rộng sân vận động xã Diên Lợi	Xã Diên Lợi	UBND xã Diên Lợi	1,20	1,20				Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	
23	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Đồng Thuận, xóm 12 và xóm 23	Xã Diên Phú	UBND xã Diên Phú	5,97	5,97				CV số 1700/SXD.KTQH ngày 07/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
24	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Kỹ Thuật, xóm 13 xã Diễn Yên)	Xã Diễn Yên	UBND xã Diễn Yên	1,20	1,20				CV số 1692/SXD.KTQH ngày 06/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điền c	
25	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Đồng Vệ xóm 2 xã Diễn Cát)	Xã Diễn Cát	UBND xã Diễn Cát	1,05	1,05				CV số 1693/SXD.KTQH ngày 06/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điền c	
26	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Đền Hà xóm 5, xã Diễn Cát)	Xã Diễn Cát	UBND xã Diễn Cát	3,35	3,00			0,35	CV số 1693/SXD.KTQH ngày 06/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điền c	
27	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Nương Thàng - Cửa Nàng xóm 7 xã	Xã Diễn Cát	UBND xã Diễn Cát	2,37	2,00			0,37	CV số 1693/SXD.KTQH ngày 06/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điền c	
28	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông (vùng Mã Theo, Lung Lăng xóm 5 xã Diễn Phúc)	Xã Diễn Phúc	UBND xã Diễn Phúc	3,65	3,65				CV số 1691/SXD.KTQH ngày 06/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điền c	
29	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông (vùng Giếng Cầu xóm 14 xã Diễn Đoài)	Xã Diễn Đoài	UBND xã Diễn Đoài	1,20	1,20				CV số 1694/SXD.KTQH ngày 06/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điền c	
30	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng đồng Lò Ngói xóm 9 xã Diễn Đoài)	Xã Diễn Đoài	UBND xã Diễn Đoài	0,70	0,70				CV số 1694/SXD.KTQH ngày 06/6/2019 của Sở Xây dựng xin chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điền c	
31	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 7, xã Diễn Thàng	Xã Diễn Thàng	UBND xã Diễn Thàng	3,00	2,80			0,20	Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điền d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
32	Quản thể văn hóa tâm linh Đền Cuông, huyện Diễn Châu (giai đoạn I)	Xã Diễn An, xã Diễn Trung	UBND huyện Diễn Châu	14,00		14,00			Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt quy hoạch phân khu xây	Điểm a	
V	Huyện Yên Thành										
1	Khu tái định cư phục vụ GPMB đường cao tốc Bắc - Nam và Kênh Vách Bắc tại Đồng Sòi - xã Đô Thành	Xã Đô Thành	UBND huyện	9,50	9,50				Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm c	
2	Chia lô đất ở vùng Đồng Rộc Sần xã Bảo Thành	Xã Bảo Thành	UBND xã Bảo Thành	0,30	0,30				QĐ số 509/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
3	Chia lô đất ở Đồng Cung, Đồng Chấm, xã Bảo Thành	Xã Bảo Thành	UBND xã Bảo Thành	1,00	1,00				QĐ số 2470/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
4	Chia lô đất ở vùng Trại xã, Canh Sơn, Đồng Cự, Dầu Sơn - xã Đức Thành	Xã Đức Thành	UBND xã Đức Thành	0,67	0,37			0,30	QĐ số 7183/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của UBND huyện về việc cho phép KSLC địa điểm	Điểm d	
5	Chia lô đất ở vùng bờ đập Bai, sân bóng Nam Long, xóm bắc Sơn	Xã Long Thành	UBND xã Long Thành	0,44	0,44				QĐ số 10724/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
6	Xây dựng hệ thống lò đốt rác thải xóm Thanh Xuân xã Minh Thành	Xã Minh Thành	UBND xã Minh Thành	0,86	0,86				QĐ số 6936/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND huyện cho phép lập báo cáo KTKT xây dựng công trình	Điểm b	
7	Chia lô đất ở vùng Hóc Muông, Ba Bày, Bụi Tràn, xã Mỹ Thành	Xã Mỹ Thành	UBND xã Mỹ Thành	0,82	0,82				QĐ số 10142/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
8	Chia lô đất ở vùng Ba Suối xóm Vĩnh Tiến - Nhân Thành	Xã Nhân Thành	UBND xã Nhân Thành	1,10	1,10				QĐ số 5758/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
9	Chia lô đất ở vùng đồng khảo nghiệm giống khối 3 thị trấn Yên Thành	Thị trấn Yên Thành	UBND Thị trấn	0,36	0,36				QĐ số 2527/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
10	Chia lô đất ở vùng đồng cửa xóm 4, xã Viên Thành	Xã Viên Thành	UBND xã Viên Thành	0,50	0,50				QĐ số 2152/QĐ.UBND ngày 01/4/2019 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
11	Xây dựng Hệ thống lò đốt rác thải tại xã Tăng Thành	Xã Tăng Thành	UBND xã Tăng Thành	3,00	3,00				QĐ số 6422/QĐ.UBND ngày 20/8/2018 của UBND huyện cho phép lập báo cáo KTKT xây dựng công trình	Điểm b	
12	Xây dựng Bãi đậu xe Giáo xứ Đức Lân	Xã Hậu Thành	Giáo xứ Đức Lân	0,05	0,05				QĐ 5693 ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500	Điểm c	
13	Xây dựng nhà văn hóa xóm Quỳnh Khôi, xã Khánh Thành	Xã Khánh Thành	UBND xã Khánh Thành	0,10	0,10				QĐ số 2322/QĐ.UBND ngày 05/4/2019 của UBND huyện về việc cho phép KSLC địa điểm xây dựng	Điểm c	
14	Đường cứu hộ, cứu nạn từ bờ tả Sông Sớ, xã Phú Thành đi dọc kênh Vách Bắc đến Sông Bàu Chén, xã Liên Thành	Xã Văn Thành	UBND huyện	1,31	1,28			0,03	QĐ số 5965/QĐ.UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
15	Khôi phục, nâng cấp hệ thống thủy lợi Bắc Nghệ An - Hạng mục Kênh Sông Đào	Xã Văn Thành	Sở NN &PTNT	11,16	0,01			11,15	QĐ số 4322/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Điểm b	
16	Nâng cấp, gia cố hệ thống thoát lũ và đê chống lũ huyện Yên Thành	Hoa, Tăng, Nhân, Long, Vĩnh	UBND huyện	5,00	5,00				QĐ số 4322/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
17	Xây dựng lò đốt rác thải, rác sinh hoạt xã Văn Thành	Xã Văn Thành	UBND xã Văn Thành	0,20	0,20				QĐ số 7848/QĐ.UBND ngày 09/9/2019 của UBND huyện cho phép lập báo cáo KTKT xây dựng công trình	Điểm b	
18	Cải tạo đường dây 376 Đô Lương - 373 Yên Thành và 371 Diễn Châu - 371 Yên Thành	Các xã Bắc, Trung, Nam, Liên, Công, Mỹ, Xuân, Long, Tăng, Hoa và Hợp	Điện lực Nghệ An	0,27	0,20			0,07	Quyết định số 759/QĐ-EVNNPC ngày 22/3/2019 về việc duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng 2019 của Công ty Điện lực Nghệ An	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
19	Chia lô đất ở Đồng Bàu, Cây Sanh, Cửa Trạm, Đồng Trúc, Cây Gừa - xã Hùng Thành	Xã Hùng Thành	UBND xã Hùng Thành	0,30	0,30				Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
20	Chia lô đất ở vùng đồng Bờ Hồ, Vùng Cây Đa, vùng Trại Bù xóm 6, Trung Thành	Trung Thành	UBND xã Trung Thành	1,81	1,81				Quyết định số 1571/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
21	Mở rộng đường vào chùa Gám và bãi đậu xe	Xuân Thành	UBND xã Xuân Thành	0,60	0,60				CV số 5022/UBND-CN ngày 13/7/2016 của UBND tỉnh đồng ý chủ trương điều chỉnh đường nối Khu di tích gốc chùa Chí Linh đến Khu trung tâm lễ hội Rú Gám	Điểm b	
22	Chia lô đất ở vùng Đập 2, Đồng Xã, Cửa Làng - Tân Thành	Tân Thành	UBND xã Tân Thành	0,58	0,58				Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
23	Chia lô đất ở Đồng Am xóm Đồng Thịnh, Hồ Trôi 2 xóm Văn Thịnh xã Thịnh Thành	Thịnh Thành	UBND xã Thịnh Thành	0,17	0,08			0,09	Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
24	Chia lô đất ở đồng Trén xóm 3 và xóm 4 thị trấn Yên Thành	Thị trấn	UBND Thị trấn	1,60	1,60				Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
25	Chi lô đất ở vùng Bờ Sim xóm Nam Sơn- xã Văn Thành	Văn Thành	UBND xã Văn Thành	1,30	1,30				Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
26	Chia lô đất ở đầu giá Vùng đồng Cửa Nghè, xóm Đông Thịnh, xã Quang Thành	Xã Quang Thành	UBND xã Quang Thành	0,28	0,28				Quyết định số 1728/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
27	Chia lô đất ở đầu giá Chiệp Trên xã Hợp Thành	Xã Hợp Thành	UBND xã Hợp Thành	0,24	0,22			0,02	Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
28	Chia lô đất ở đầu giá xóm Trung Nhân xã Nhân Thành	Xã Nhân Thành	UBND xã Nhân Thành	0,93	0,93				Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
29	Chia lô đất ở đồng Cây Lim xã Hoa Thành	Xã Hoa Thành	UBND xã Hoa Thành	0,22	0,22				Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
30	Chia lô đất ở xóm Đông Thành xã Vĩnh Thành	Xã Vĩnh Thành	UBND xã Vĩnh Thành	0,15	0,15				Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
31	Chia lô đất ở (vùng Cửa Hương xóm Tiên Quang, vùng Đồng Am xóm Đông Thịnh, vùng Cửa Đình xóm Ân Quang) xã Tây Thành	Xã Tây Thành	UBND xã Tây Thành	0,75	0,75				Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
32	Chia lô đất ở (văn hóa củ xóm Đồng Hoa; đồng Nhà Quan xóm Đồng Hoa; đồng Hồ Chính xóm Trần Phú) xã Đồng Thành	Xã Đồng Thành	UBND xã Đồng Thành	0,62	0,60			0,02	Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép khảo sát LCĐĐ	Điểm d	
33	Chia lô đất ở (đồng Nhà Gám) xã Bảo Thành	Xã Bảo Thành	UBND xã Bảo Thành	0,55	0,55				QĐ số 4212/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
VI	Huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Thọ, Sơn Hải, Quỳnh Thuận, Tiến Thủy, Quỳnh Lương, Quỳnh Nghĩa, Quỳnh Minh, Quỳnh Bảng									
1	Tuyến đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) đến Cửa Lò (Nghệ An)	Quỳnh Thọ, Sơn Hải, Quỳnh Thuận, Tiến Thủy, Quỳnh Lương, Quỳnh Nghĩa, Quỳnh Minh, Quỳnh Bảng	Sở GTVT Nghệ An	37,01	36,13			0,88	Quyết định số 5329/QĐ-UBND-CN ngày 04/11/2010 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Quỳnh Diễn, Quỳnh Giang, Diễn Đoài (huyện Diễn Châu)	Xã Quỳnh Giang	UBND xã Quỳnh Giang	0,29	0,18			0,11	QĐ số 2557/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND huyện phê duyệt điều chỉnh báo cáo KTKT	Điểm b	
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ Quốc lộ 1A đến Cụm công nghiệp Quỳnh Hoa	Xã Quỳnh Hậu, Quỳnh Hoa	UBND huyện Quỳnh Lưu	0,17	0,12			0,05	QĐ số 4856/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh cho phép lập dự án đầu tư	Điểm b	
4	Mở rộng nghĩa địa Cồn Vẹt, xóm 11, xã Quỳnh Hưng	Xã Quỳnh Hưng	UBND xã Quỳnh Hưng	0,28	0,28				QĐ số 1760/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 của UBND huyện phê duyệt chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
5	Xây dựng Trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng xã Quỳnh Giang	Xã Quỳnh Giang	UBND xã Quỳnh Giang	0,25	0,25				QĐ số 2095/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND huyện phê duyệt chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
6	Chia lô đất ở dân cư khu vực Đồng Quan, xóm 5	Xã Quỳnh Hưng	UBND xã Quỳnh Hưng	1,85	1,85				Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
7	Chia lô đất ở dân cư khu vực Giếng Mới, xóm 6; đồng Cáp 3, xóm 2; đồng Thực vật, xóm 7; đồng Ngõ Minh, xóm 9	Xã Quỳnh Ngọc	UBND xã Quỳnh Ngọc	1,79	1,79				Quyết định số 5144/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 của UBND tỉnh; QĐ số 2077/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
8	Chia lô đất ở xóm 3A, xã Quỳnh Tam	Xã Quỳnh Tam	UBND xã Quỳnh Tam	0,60	0,60				QĐ số 2627/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	NQ48
9	Đường giao thông nối các xã miền núi phía Tây huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Hoa, Quỳnh	UBND huyện Quỳnh Lưu	3,65	0,10			3,55	QĐ số 5658/QĐ-UBND-GT ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	NQ48
10	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Mỹ (2 vị trí)	Xã Quỳnh Mỹ	UBND huyện Quỳnh Lưu	2,10	2,10				Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
11	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Lâm (2 vị trí)	Xã Quỳnh Lâm	UBND huyện Quỳnh Lưu	0,90	0,90				Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND huyện phê duyệt chủ trương khảo sát	Điểm c	
12	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã	Xã Quỳnh Hoa	UBND huyện Quỳnh Lưu	1,40	0,08			1,32	Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
13	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã	Xã Quỳnh Tân	UBND huyện Quỳnh Lưu	2,50	0,16			2,34	Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
14	Cải tạo đường dây 371 Điện Châu - 371 Quỳnh Lưu	Quỳnh Giang, Quỳnh Lâm,	Tổng Cty điện lực Miền Bắc	0,12	0,09			0,03	QĐ số 759/QĐ-EVNNPC ngày 22/3/2019 của TCT điện lực miền Bắc duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019	Điểm b	
VII	Thị xã Hoàng Mai										
1	Khôi phục cải tạo tuyến đường tỉnh 537B thuộc dự án Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý đường địa phương (LRAMP), tỉnh Nghệ An	Phường Quỳnh Thiện, Quỳnh Di, Quỳnh Phương, Xã Quỳnh Liên	Sở GTVT	1,20	0,20			1,00	Quyết định số 3711/QĐ-UBND ngày 15/8/2017 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
2	Đấu giá chia lô đất ở khối 20 (vùng Cồn Sậy) phường Mai Hùng	Phường Mai Hùng	UBND phường Mai Hùng	2,00	2,00				Quyết định số 4989/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm lập quy	Điểm d	
3	Tuyến đường từ khối 1 phường Mai Hùng đi xã Quỳnh Liên	Phường Mai Hùng, xã Quỳnh	UBND thị xã Hoàng Mai	0,40	0,40				Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 12/02/2019 của UBND tỉnh phân bổ kinh phí khắc phục thiệt hại	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
4	Xây dựng Trường mầm non A	Xã Quỳnh Vinh	UBND xã Quỳnh Vinh	0,50	0,50				Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 về việc phê duyệt Quy hoạch mặt bằng tổng thể	Điểm a	
5	Đầu giá đất ở đô thị khối Yên Ninh (xứ đồng Cồn Cẩn, Tổ Quả, Nhà Thánh) phường Quỳnh Di	Phường Quỳnh Di	UBND phường Quỳnh Di	5,00	5,00				Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
6	Khu Tái định cư phục vụ GPMB Dự án xây dựng đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông tại xã Quỳnh	Xã Quỳnh Vinh	UBND thị xã Hoàng Mai	9,80	9,80				Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 16/4/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm lập quy hoạch	Điểm c	
7	Khu Tái định cư phục vụ GPMB Dự án xây dựng đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông tại xã Quỳnh	Xã Quỳnh Trang	UBND thị xã Hoàng Mai	2,00	2,00				Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 16/4/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm lập quy hoạch	Điểm c	
VIII	Thị xã Thái Hòa										
1	Chống quá tải khu vực thị xã Thái Hòa; Chống quá tải khu vực thị trấn Quỳnh Hợp, xã Đồng Hợp- huyện Quỳnh và Chống quá tải khu vực huyện Quỳnh Châu	Xã Nghĩa Thuận; xã Đông Hiếu	Công ty Điện lực NA	0,03	0,02			0,02	QĐ số 3160/QĐ-PCNA ngày 31/10/2018 của Công ty Điện lực NA v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Điểm b	
2	Xây dựng Trụ sở làm việc Liên đoàn lao động thị xã Thái Hòa	Phường Long Sơn	Liên đoàn Lao động thị xã	0,12	0,12				QĐ số 3597/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng	Điểm a	NQ48
3	Tuyến đường N2 thuộc hệ thống hạ tầng giao thông khu đô thị Thái Hòa	Phường Long Sơn	UBND thị xã Thái Hòa	0,80	0,80				QĐ số 2240/QĐ-UBND-CN ngày 17/6/2011 của UBND tỉnh điều chỉnh dự án đầu tư; NQ số 68/NQ-HĐND ngày 17/12/2018 của HĐND thị xã phê chuẩn kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản	Điểm b	
IX	Huyện Nghĩa Đàn										

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
1	Chia lô đất ở dân cư tại Khối Tân Minh, thị trấn Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn	UBND thị trấn Nghĩa Đàn	0,97	0,97				QĐ số 2552/QĐ-UBND ngày 08/12/2018 của UBND huyện Nghĩa Đàn cho phép khảo sát để lựa chọn địa điểm	Điểm d	
2	Chia lô đầu giá đất ở xóm Nam Lộc, xã Nghĩa Long	Xã Nghĩa Long	UBND xã Nghĩa Long	2,76	1,00			1,76	QĐ số 1266/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm để lập quy hoạch	Điểm d	
3	Chia lô đầu giá đất ở xóm Khe Xài 2, xã Nghĩa Lộc	Xã Nghĩa Lộc	UBND xã Nghĩa Lộc	0,68	0,68				QĐ số 1564/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
4	Chia lô đầu giá đất ở xóm 7 Xã Nghĩa An	Xã Nghĩa An	UBND xã Nghĩa An	0,30	0,30				QĐ số 1562/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm lập quy hoạch	Điểm d	
5	Chia lô đầu giá đất ở xóm Làng Đán, xã Nghĩa Lâm	Xã Nghĩa Lâm	UBND xã Nghĩa Lâm	1,79	1,79				QĐ số 1704/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm để lập quy hoạch	Điểm d	
6	Chia lô đầu giá đất ở khối Tân Đức (vị trí 2) thị trấn Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn	UBND thị trấn Nghĩa Đàn	4,78	4,78				QĐ số 1758/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
7	Chia lô đầu giá đất ở xóm 4, xóm 6 xã Nghĩa Trung	Xã Nghĩa Trung	UBND xã Nghĩa Trung	2,30	2,30				QĐ số 1755/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về việc khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
8	Chia lô đầu giá đất ở khối Tân Minh, Tân Đức thị trấn Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn	UBND thị trấn Nghĩa Đàn	0,85	0,85				QĐ số 1009/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của UBND huyện Nghĩa Đàn cho phép khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
X	Huyện Quỳnh Hợp										
	Chống quá tải khu vực huyện Quỳnh Hợp	Tam Hợp, Nghĩa Xuân, Minh Hợp, Châu Đình, Châu	Công ty điện lực Nghệ An	0,06	0,02			0,04	Quyết số 250/QĐ-PCNA ngày 13/2/2018 của Công ty điện lực Nghệ An phê duyệt báo cáo KTKT	Điểm b	
XI	Huyện Quỳnh Châu										

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Ké Ninh	Xã Châu Hạnh	UBND huyện Quỳnh Châu	66,50	3,50			63,00	QĐ số 4990/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự toán	Điểm b	NQ48
XII	Huyện Quế Phong										
1	Xây dựng nhà văn hóa cộng đồng bản Na Lịt	Xã Tri Lễ	UBND xã Tri Lễ	0,06	0,06				QĐ số 864/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND huyện phê duyệt hồ sơ BC KTKT xây dựng	Điểm c	
2	Xây dựng cầu thay thế bản Na, xã Nậm Nhoóng (cầu thuộc tuyến đường bản Na)	Xã Nậm Nhoóng	UBND Xã Nậm Nhoóng	0,20	0,20				QĐ số 860/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND huyện phê duyệt hồ sơ báo cáo KTKT xây dựng	Điểm b	
3	Trường mầm non Kim Sơn (Mở rộng)	Xã Mường Nọc	UBND huyện Quế Phong	0,25	0,25				QĐ số 945/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND huyện phê duyệt hồ sơ báo cáo KTKT xây dựng công trình	Điểm a	
XIII	Huyện Tân Kỳ										
	Chia lô đất ở tại khối 4 thị trấn Tân Kỳ	Thị trấn	UBND thị trấn	2,40	1,80			0,60	QĐ số 1574/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
XIV	Huyện Anh Sơn										
1	Mở rộng đường giao thông vào Nhà máy chế biến tinh bột sắn Hoa Sơn (bổ sung)	Hoa Sơn	UBND huyện Anh Sơn	0,20	0,20				Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Điểm b	
2	Hồ chứa nước Cao Sơn tại xã Cao Sơn, huyện Anh Sơn	Cao Sơn	Bộ tư lệnh QK 4	0,20	0,18			0,02	Quyết định số 5334/QĐ-BQP ngày 11/12/2015 của Bộ Quốc phòng phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1	Điểm b	
XV	Huyện Đô Lương										
1	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Seo Vang, xóm 11, xã Đà Sơn	Xã Đà Sơn	UBND huyện Đô Lương	0,50	0,50				Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND huyện Đô Lương về chủ trương khảo sát lựa chọn địa	Điểm d	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
2	Chia lô đất ở dân cư tại các vùng: Xen dăm xóm 5; Xen dăm 1 xóm 9; Xen dăm 2 xóm 9; Xen dăm xóm 10; Đồng Nền xóm 3; Xen dăm 1 xóm 15; Xen dăm 2 xóm 15	Xã Thịnh Sơn	UBND huyện Đô Lương	0,70	0,50			0,20	Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của UBND huyện Đô Lương về việc chủ trương khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
3	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Tran, xóm 4, xã Quang Sơn	Xã Quang Sơn	UBND huyện Đô Lương	0,50	0,50				Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 26/7/2018 của UBND huyện Đô Lương về chủ trương khảo sát lựa chọn địa	Điểm d	
4	Xây dựng Nhà văn hóa, sân thể thao xóm 6, xã Đại Sơn (Vùng Cửa Giai)	Xã Đại Sơn	UBND huyện Đô Lương	1,08	0,65			0,43	Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 của UBND huyện phê duyệt quy hoạch chi tiết	Điểm c	
5	Xây dựng sân thể thao xóm 3, xã Đại Sơn (Vùng Đông Vay)	Xã Đại Sơn	UBND xã Đại Sơn	0,62	0,18			0,44	Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 của UBND huyện phê duyệt quy hoạch chi tiết	Điểm a	
6	Xuất tuyến chống quá tải nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho ĐZ971E15,4 huyện Đô Lương	Xã Đông Sơn	Công ty Điện lực Nghệ An	0,01	0,01				Quyết định số 146/QĐ-PCNA ngày 18/01/2019 của Công ty điện lực Nghệ An về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Điểm b	
7	Cải tạo đường dây 376 Đô Lương - 373 Yên Thành	Yên Sơn, Văn Sơn, Thịnh Sơn, Hòa Sơn	Công ty Điện lực Nghệ An	0,06	0,03			0,03	Quyết định số 759/QĐ-EVNNPC ngày 22/03/2019 của Tổng công ty điện lực miền bắc về việc duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng năm	Điểm b	
8	Chống quá tải và cải tạo lưới điện xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	Công ty Điện lực Nghệ An	0,02	0,01			0,01	Quyết định số 548/QĐ-EVNNPC ngày 5/03/2019 của Tổng công ty điện lực miền bắc về việc duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng năm	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
9	Đường dây cáp điện cho trạm biến áp 110Kv Tân Kỳ	Xuân Sơn, Tân Sơn, Lạc Sơn, Thịnh Sơn, Văn Sơn, Đông Sơn, Hồng Sơn, Giang Sơn, Đông	Tổng công ty điện lực Miền Bắc	1,00	0,74			0,26	QĐ số 103/QĐ-BCT ngày 21/01/2019 của Bộ Công thương phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi	Điểm b	
10	Xây dựng tuyến đường gom Quốc Lộ 7 tại Km33+080 (PT), huyện Đô Lương	Xã Yên Sơn, thị trấn Đô Lương	HTX ĐTXD, quản lý và khai thác Chợ Hải An - Đô Lương	0,69	0,69				Công văn số 1239/UBND-CN ngày 4/3/2019 của UBND tỉnh đồng ý chủ trương; Giấy phép thi công số 08/GP-CQLĐB II ngày 14/01/2019 của cục quản lý đường bộ II	Điểm b	
11	Chia lô đất ở vùng Đồng Du, xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	UBND huyện Đô Lương	2,16	1,60			0,56	QĐ số 1561/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát, lựa chọn địa điểm	Điểm d	
XVI	Huyện Thanh Chương										
1	Chia lô đất ở vùng Cây Dừa xóm Hòa Trung, vùng Đồng Cây Sòng xóm Hòa Nam	Xã Thanh Hòa	UBND xã Thanh Hòa	0,90	0,30			0,60	Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết	Điểm d	
2	Chia lô đất ở vùng Náy cận xóm 4, xã Xuân Tường	Xã Xuân Tường	UBND xã Xuân Tường	0,26	0,20			0,06	Quyết định 4773/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
3	Xây dựng Trường mầm non Cửa Chùa, xã Võ Liệt	Xã Võ Liệt	UBND xã Võ Liệt	0,35	0,35				Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND huyện về việc khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm a	
4	Sửa chữa tuyến đường từ QL46C đi vào trung tâm xã Thanh Xuân nổi đường HCM	Thanh Lâm, Thanh Giang,	UBND huyện	0,70	0,70				QĐ số 1321/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 phân bổ kinh phí khắc phục thiệt hại do mưa lũ	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
5	Xây dựng Chợ trâu bò xã Thanh Ngọc	Xã Thanh Ngọc	UBND xã Thanh Ngọc	0,60	0,60				QĐ số 2126/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
6	Nâng cấp, mở rộng chợ trung tâm xã Thanh Chi	Xã Thanh Chi	UBND xã Thanh Chi	0,85	0,60			0,25	QĐ số 2125/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
XVII	Huyện Nam Đàn										
1	Chia lô đất ở tại xã Kim Liên (Kẻ Sáo, Đa Chòi)	Xã Kim Liên	UBND Xã Kim Liên	1,35	0,92			0,43	Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 của UBND tỉnh vv phê duyệt KSLCDD, lập QH	Điểm d	
2	Chống quá tải KV huyện Nam Đàn (các xã: Xuân Lâm, Văn Diên, Nam Thanh, Nam Xuân)	Xuân Lâm, Văn Diên, Nam Thanh,	Cty Điện lực Nghệ An	0,03	0,02			0,01	Quyết định số 2532/QĐ-PCNA ngày 07/9/2018 của Cty Điện lực Nghệ An vv phê duyệt báo cáo KTKT công trình	Điểm b	
3	Mở rộng Nghĩa trang tại xã Nam Cường	Xã Nam Cường	UBND Xã Nam Cường	1,54	0,44			1,10	Quyết định số 9288/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện vv cho phép KSLCDD, lập QH	Điểm c	
4	Đường tránh thị trấn Nam Đàn	Văn Diên, Nam Thanh,	Sở GTVT	17,00	9,70			7,30	QĐ số 3165/QĐ-UBND ngày 12/8/2011 của UBND tỉnh vv phê duyệt DA đầu tư XD	Điểm b	NQ48
5	Mở rộng đường giao thông từ xã Văn Diên đến xã Nam Nghĩa	Nam Thanh, Nam Nghĩa	Sở KHĐT	1,62	1,61			0,01	QĐ số 3018/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	
6	Cải tạo đường điện 374 Hưng Đông - 371 Nam Đàn	Nam Giang, Kim Liên, Hùng Tiến, Nam Lĩnh, Xuân Hòa, Văn Diên, Thị trấn Nam	Cty Điện lực Nghệ An	0,10	0,09			0,01	Quyết định số 759/QĐ-EVNNPC ngày 22/03/2019 của Tổng công ty điện lực miền bắc về việc duyệt bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019	Điểm b	
XVIII	Huyện Hưng Nguyên										

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
1	Chia lô đất ở vùng Đội vườn xóm 1, Ao Bàu xóm 2, Đất Mượn xóm 2, 3, 6, xã Hưng	Xã Hưng Xá	UBND xã Hưng Xá	1,38	1,38				QĐ 900/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND huyện cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
2	Chia lô đất ở vùng Cổ Bồng và vùng Cửa Chùa, xóm 4, Hưng Phúc	Xã Hưng Phúc	UBND xã Hưng Phúc	2,65	2,65				QĐ 4904/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Nghệ An cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
3	Chia lô đất ở tại xóm 11, xã Hưng Thông	Xã Hưng Thông	UBND xã Hưng Thông	1,50	1,50				QĐ số 5759/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Nghệ An v/v cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
4	Chia lô đất ở tại vùng Ré, Bờ Sông, xóm 6, xã Hưng Tiến	Xã Hưng Tiến	UBND xã Hưng Tiến	1,70	1,70				QĐ 4984/QĐ-UBND ngày 09/11/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
5	Chia lô đất ở vùng Hồ Cá, Hầm Húc, xóm 1, xã Hưng Lợi	Xã Hưng Lợi	UBND xã Hưng Lợi	1,00	1,00				QĐ 4986/QĐ-UBND ngày 09/11/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
6	Chia lô đất ở vùng Ốc phía đông, đường huyện 8B, xã Hưng Xuân	Xã Hưng Xuân	UBND xã Hưng Xuân	0,98	0,98				QĐ 5146/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm d	
7	Cải tạo, chống quá tải lưới điện	Hưng Đạo và thị trấn Hưng Nguyên	Công ty Điện lực Nghệ An	0,05	0,04			0,01	Quyết định số 759/QĐ-EVNNPC ngày 23/3/2019 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc bổ sung danh mục đầu tư	Điểm b	
8	Công viên nghĩa trang sinh thái Vĩnh Hằng	Hưng Tây	CT TNHH Phúc Lạc Viên - Đài hóa thân Hoàn vũ NA	81,06	3,10	0,12		77,84	QĐ số 445/QĐ-UBND ngày 19/2/2019 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết	Điểm c	
9	Tuyến đường trục chính từ Quốc lộ 46 đến trung tâm xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Mỹ	Sở KHĐT	0,32	0,23			0,09	QĐ số 3018/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư	Điểm b	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích	Trong đó sử dụng trên các loại đất				Văn bản liên quan công trình, dự án	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác			
10	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Trung	Hưng Trung	UBND huyện	5,22	5,22				QĐ số 2119/QĐ-UBND ngày 07/06/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
11	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Yên Nam (2 vị trí)	Hưng Yên Nam	UBND huyện	3,95	3,95				QĐ số 2119/QĐ-UBND ngày 07/06/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
12	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Đạo	Hưng Đạo	UBND huyện	4,07	4,07				QĐ số 2119/QĐ-UBND ngày 07/06/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
13	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Tân (3 vị trí)	Hưng Tân	UBND huyện	2,61	2,61				QĐ số 2119/QĐ-UBND ngày 07/06/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
14	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Tiến (2 vị trí)	Hưng Tiến	UBND huyện	1,25	1,25				QĐ số 2119/QĐ-UBND ngày 07/06/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
15	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Thắng	Hưng Thắng	UBND huyện	2,06	2,06				QĐ số 2119/QĐ-UBND ngày 07/06/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
16	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Phú (2 vị trí)	Hưng Phú	UBND huyện	3,59	3,59				QĐ số 2119/QĐ-UBND ngày 07/06/2019 của UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm	Điểm c	
	Tổng cộng			656,46	365,48	14,12	0,00	276,86			

UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 566/STP-VB
Về việc góp ý dự thảo Nghị quyết.

Nghệ An, ngày 07 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An.

Phúc đáp Công văn số 2417/TTr-STNMT ngày 06/5/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thẩm định các dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; Nghị quyết cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng quy định tại khoản 3 Điều 62 và khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai. Tuy nhiên các Nghị quyết này không phải là văn bản QPPL nên Sở Tư pháp không tiến hành thẩm định mà có ý kiến góp ý như sau:

1. Đối với dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Về cơ bản Sở Tư pháp thống nhất nội dung dự thảo đưa ra. Tuy nhiên, để dự thảo hoàn chỉnh, đề nghị chỉnh sửa một số nội dung sau:

a) Đề nghị xác định lại tên công trình tại STT 5 Mục X (Huyện Đô Lương): công trình "*Lam Giang Đông*" là công trình về cái gì? Đề nghị xác định cụ thể.

b) Đề nghị xác định lại điều khoản áp dụng tại STT 2 Mục XIII (Huyện Hưng Nguyên) cho chính xác, cụ thể: Dự án chia lô đất ở vùng Đới vườn xóm 1, Ao Bàu xóm 2, Đất mượn xóm 2, 3, 6 xã Hưng Xá áp dụng Điểm d Khoản 3 Điều 62.

2. Đối với Nghị quyết về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện công trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Sở Tư pháp thống nhất nội dung dự thảo đưa ra.

3. Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

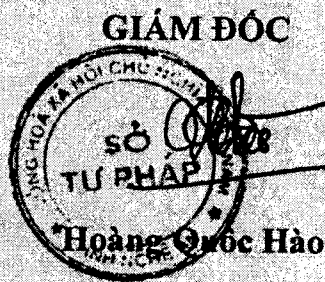
Cơ quan soạn thảo đã tuân thủ đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Nghị quyết thông qua danh mục, công trình cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc

dụng quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, VB.



Số: /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày tháng năm 2019

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định
tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Nghệ An;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục 313 công trình, dự án, tổng diện tích 897,04 ha (trong đó: đất trồng lúa 390,42 ha; đất rừng phòng hộ 14,12 ha; đất khác 492,5 ha) trên địa bàn tỉnh Nghệ An cần thu hồi đất quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai, có Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất kèm theo.

Điều 2.

1. Giao UBND tỉnh Nghệ An tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này được HĐND tỉnh Nghệ An khóa XVII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày ... tháng ... năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN CẦN THU HỒI ĐẤT
THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Tổng số có 313 công trình, dự án, tổng diện tích 897,04 ha							
1	Thành phố Vinh (26 công trình, dự án, diện tích 207,78 ha)							
1	Đài tưởng niệm liệt sỹ xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	Điểm a	0,36				0,36
2	Chia lô đất ở xóm Xuân Bình 13 (4 vị trí), xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	Điểm d	0,94				0,94
3	Chia lô đất ở dân cư khối 19, phường Đông Vinh	Phường Đông Vinh	Điểm d	0,99				0,99
4	Xây dựng Nhà văn hóa khối 19, phường Đông Vinh	Phường Đông Vinh	Điểm c	0,04				0,04
5	Chia lô đất ở khối 13, phường Cửa Nam	Phường Cửa Nam	Điểm d	0,14				0,14
6	Chia lô đất ở khối 15, phường Cửa Nam	Phường Cửa Nam	Điểm d	0,08				0,08
7	Chia lô đất ở dân cư xóm Phong Phú, xã Hưng Hòa	Xã Hưng Hòa	Điểm d	0,20				0,20
8	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) tại khối 2, phường Bến Thủy	Phường Bến Thủy	Điểm d	8,70				8,70
9	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Gia Thiệu	Phường Hưng Dũng	Điểm b	2,10				2,10
10	Xây dựng đường Sư Vạn Hạnh, xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	Điểm b	2,10				2,10
11	Xây dựng Nhà văn hóa xóm 4, xã Hưng Chính	Xã Hưng Chính	Điểm c	0,07				0,07
12	Khu tái định cư xóm 6, xã Nghi Phú	Xã Nghi Phú	Điểm c	0,32				0,32
13	Tuyến đường gom phía Đông xóm 18B, xã Nghi Liên (bổ sung diện tích)	Xã Nghi Liên	Điểm b	0,07				0,07
14	Khu đô thị mới tại phường Đông Vinh và phường Cửa Nam	Phường Đông Vinh và phường Cửa Nam	Điểm d	39,19	23,15			16,04
15	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 1, xã Nghi Kim	Xã Nghi Kim	Điểm d	1,39	0,46			0,93
16	Tuyến đường dây trung thế cải tạo, chống quá tải lưới điện 380 Hưng Đông - 373 Cửa Lò	Đông Vinh, Hưng Đông, Nghi Kim, Nghi Liên	Điểm b	0,07	0,06			0,01

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
17	Tuyến đường dây trung thế cải tạo, chống quá tải lưới điện 374 Hưng Đông - 371 Nam Đàn	Đông Vĩnh, Hưng Đông, Hưng Chính	Điểm b	0,05	0,04			0,01
18	Chia lô đất ở xóm Ngũ Lộc, xã Hưng Lộc	Xã Hưng Lộc	Điểm d	3,33	3,33			
19	Chia lô đất ở dân cư xen dăm xóm Đức Thịnh, xã Hưng Lộc	Xã Hưng Lộc	Điểm d	2,80	2,72			0,08
20	Mở rộng Cảng hàng không Quốc tế Vinh	Xã Nghi Liên	Điểm b	58,27	3,80			54,47
21	Công trình Hạ tầng khu công viên cây xanh và chia lô đất ở dân cư tại xóm Mẫu Đơn	Xã Hưng Lộc	Điểm d	4,87	4,05			0,82
22	Công trình hạ tầng chia lô đất ở dân cư 2 bên đường quy hoạch 24m (giai đoạn 2)	Xã Hưng Lộc	Điểm d	22,03	16,68			5,35
23	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư số 02 tại xã Nghi Đức phục vụ GPMB đường giao thông nối Vinh - Cửa Lò (gđ1) (phần còn lại)	Xã Nghi Đức	Điểm c	0,08	0,03			0,05
24	Xây dựng Nghĩa trang xã Nghi Kim (phần còn lại)	Xã Nghi Kim	Điểm c	0,30	0,30			
25	Mở rộng Nghĩa trang cát táng Cồn Tục tại xã Nghi Kim	Xã Nghi Kim	Điểm c	3,69	3,69			
26	Khu đô thị mới tại phường Đông Vinh	Phường Đông Vinh	Điểm d	55,60	44,50			11,10
II Thị xã Cửa Lò (03 công trình, dự án, diện tích 1,72 ha)								
1	Chia lô đất ở khối Nam Phương (Tây QL 46)	Phường Nghi Thu	Điểm d	0,50				0,50
2	Chia lô đất ở khối Bắc Hải, phường Nghi Thu	Phường Nghi Thu	Điểm d	0,70	0,01			0,69
3	Khu tái định cư đường Trung tâm (đoạn phía bắc Đại học Vạn Xuân)	Nghi Hương	Điểm c	0,52	0,12			0,40
III Huyện Nghi Lộc (33 công trình, dự án, diện tích 48,88 ha)								
1	Mở rộng khuôn viên Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Nghi Lộc	Xã Nghi Trung	Điểm a	0,23				0,23
2	Xây dựng Chùa Phúc Lạc	Xã Nghi Thạch	Điểm c	1,50				1,50
3	Mở rộng khuôn viên nhà học giáo lý giáo xứ Đồng Vông	Xã Nghi Xá	Điểm c	0,42				0,42
4	Xây dựng nhà học giáo lý giáo xứ Lộc Mỹ	Xã Nghi Quang	Điểm c	0,05				0,05
5	Chia lô đất ở khối 9 thị trấn Quán Hành	TT Quán Hành	Điểm d	1,05				1,05
6	Chia lô đất ở tại xóm Đông, xã Nghi Thiết	Xã Nghi Thiết	Điểm d	1,80				1,80

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng khác
7	Xây dựng nhà văn hoá xóm Nam Thạch, xã Nghi Thạch	Xã Nghi Thạch	Điểm c	0,12			0,12
8	Chia lô đất ở xóm Thái Thịnh, Thái Thọ, Thái Lộc, Thái Học, xã Nghi Thái	Xã Nghi Thái	Điểm d	2,29			2,29
9	Chia lô đất ở xóm 6, xã Nghi Trung	Xã Nghi Trung	Điểm d	3,50			3,50
10	Chia lô đất ở xóm 3, xã Nghi Hưng	Xã Nghi Hưng	Điểm d	1,00			1,00
11	Đường QL1A đi Đức Thiết và tuyến nhánh (LRAMP)	Xã Nghi Trung, xã Nghi Trường	Điểm b	1,20			1,20
12	Chia lô đất ở xóm Hoa Tây, Chợ Quán, xã Nghi Hoa	Xã Nghi Hoa	Điểm d	2,52			2,52
13	Xây dựng các công trình công cộng và Chia lô đất ở xóm 5, 10, 11, 12, 13, 14, xã Nghi Long	Xã Nghi Long	Điểm d	7,35			7,35
14	Chia lô đất ở xóm Thành Vinh 2, xã Nghi Quang	Xã Nghi Quang	Điểm d	0,02			0,02
15	Chia lô đất ở xóm 1, xã Nghi Xá	Xã Nghi Xá	Điểm d	0,26			0,26
16	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông, giai đoạn 2017-2020 (xã Nghi Đông)	Xã Nghi Đông	Điểm c	3,11			3,11
17	Xây dựng, nâng cấp đê sông Mơ huyện Quỳnh Lưu, đê Phúc Thọ huyện Nghi Lộc, và kè sông Hiếu huyện Quỳnh Hợp	Xã Phúc Thọ	Điểm b	0,89			0,89
18	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) tại xóm 12, xã Nghi Thuận	Xã Nghi Thuận	Điểm d	2,20	2,20		
19	Khu tái định cư dân cư để giải phóng mặt bằng dự án Trại nghiên cứu xi măng Sông Lam	Xã Nghi Thiết	Điểm c	1,50	1,30		0,20
20	Chia lô đất ở dân cư xóm 1, xóm Ngự Phong, xóm 9, xóm 2, xóm 5, xóm 7, xóm 15, xóm 12, xóm 13, xóm 17, xóm 6, xóm 16, xóm 11, xóm 10	Xã Phúc Thọ	Điểm d	3,36	0,99		2,37
21	Nâng cấp hệ thống thủy lợi ngăn mặn chống hạn xã Nghi Vạn	Xã Nghi Vạn	Điểm b	0,76	0,70		0,06
22	Chia lô đất ở xóm 2, xóm 3, xóm 6, xóm 7, xóm 9, xóm 12	Xã Nghi Xá	Điểm d	3,36	0,09		3,27
23	Mở rộng sân vận động xã Nghi Vạn	Xã Nghi Vạn	Điểm a	1,80	0,60		1,20

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
24	Chia lô đất ở xóm 1,2,9,10,16 xã Nghi Phương	Xã Nghi Phương	Điểm d	2,53	0,49		2,04
25	Đường dây 22 kv cấp điện cho khu công nghiệp WHA Industrial Zon 1 - Nghệ An (giai đoạn 1)	Xã Nghi Xá, Nghi Long	Điểm b	0,05	0,04		0,01
26	Chống quá tải khu vực các xã thuộc huyện Nghi Lộc	Xã Nghi Vạn	Điểm b	0,01	0,01		
27	Chống quá tải khu vực thị xã Cửa Lò	Xã Nghi Thạch, Nghi Phong	Điểm b	0,01	0,01		
28	Cải tạo Đường dây 380 Hưng Đông - 373 Cửa Lò	Xã Nghi Trung, Nghi Hoa, Nghi Thuần, Nghi Long, Nghi Xá, Nghi Hợp, Nghi Khánh, TT Quán Hành	Điểm b	0,10	0,08		0,02
29	Xây dựng Chợ xã Nghi Thiết	Xã Nghi Thiết	Điểm c	0,50	0,40		0,10
30	Xây dựng sân vận động xã Nghi Thạch	Xã Nghi Thạch	Điểm a	1,34	1,33		0,01
31	Đường giao thông liên xóm 9, 10, 11, 12, xã Nghi Tiến	Xã Nghi Tiến	Điểm b	0,47	0,45		0,02
32	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông, giai đoạn 2017-2020 (xã Nghi Phương)	Xã Nghi Phương	Điểm c	3,08	2,99		0,09
33	Chia lô đất ở xóm 14, xã Nghi Văn	Xã Nghi Văn	Điểm d	0,50	0,20		0,30
IV	Huyện Diễn Châu (53 công trình, dự án, diện tích 146,37 ha)						
1	Xây dựng Trường mầm non xã Diễn Liên	Xã Diễn Liên	Điểm a	0,88	0,88		
2	Xây dựng Nhà học giáo lý và công trình phụ trợ	Xã Diễn Thành	Điểm c	0,40			0,40
3	Chia lô đất ở vùng Cồn Chàng, xóm 1 xã Diễn Phúc	Xã Diễn Phúc	Điểm d	0,13			0,13
4	Chia lô đất ở xóm Phúc Thiêm, xã Diễn Phúc (2 Vị trí)	Xã Diễn Phúc	Điểm d	3,45			3,45
5	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT đoạn đường từ Nhân thành Chợ Chùa đến Ngã tư xóm 6 xã Diễn Hạnh	Xã Diễn Hạnh	Điểm b	0,03			0,03
6	Mở rộng khuôn viên Nghĩa trang Bắc Xuân, xã Diễn Xuân	Xã Diễn Xuân	Điểm c	0,73			0,73

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
7	Chia lô đất ở vùng Đồng Hạ xóm Nha Nghi xã Diễn Phong	Xã Diễn Phong	Điểm d	0,14				0,14
8	Chia lô đất ở dân cư vùng Nhà Thánh xóm 8 xã Diễn Hùng	Xã Diễn Hùng	Điểm d	0,49				0,49
9	Chia lô đất ở dân cư xóm Hải Bắc, xã Diễn Bích, huyện Diễn Châu	Xã Diễn Bích	Điểm d	0,10				0,10
10	Đường giao thông chống ngập úng nối các xã Diễn Thịnh, Diễn Lộc, Diễn Thọ và Diễn Lợi, huyện Diễn Châu	Xã Diễn Thịnh	Điểm b	0,02				0,02
11	Nâng cấp đường Nhân Thành- Chợ chùa- QL1A huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Xã Diễn Hoa	Điểm b	0,02				0,02
12	Khu dân cư tại xã Diễn Kỳ và xã Diễn Đồng	Xã Diễn Kỳ, xã Diễn Đồng	Điểm d	0,80				0,80
13	Chia lô đất ở dân cư xóm Hải Trung, xã Diễn Bích	Xã Diễn Bích	Điểm d	0,05				0,05
14	Xây dựng sân thể thao xóm 5 xã Diễn Yên	Xã Diễn Yên	Điểm a	0,30				0,30
15	Xây dựng Cơ sở thể dục thể thao xóm 8, 9 Diễn Tân	Xã Diễn Tân	Điểm a	0,30				0,30
16	Chia lô đất ở vùng xóm 8 xã Diễn Thành	Xã Diễn Thành	Điểm d	0,04				0,04
17	Chia lô đất ở dân cư Khu đất Thực Phẩm cũ, Khối 3 Thị trấn Diễn Châu	Thị trấn Diễn Châu	Điểm d	0,24				0,24
18	Chia lô đất ở dân cư Khu tập thể điều tra rừng, Khối 2 Thị trấn Diễn Châu	Thị trấn Diễn Châu	Điểm d	0,09				0,09
19	Xây dựng phục hồi đền di tích Đệ Nhị Rú Ta, xã Diễn Thọ	Xã Diễn Thọ	Điểm a	7,40				7,40
20	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông (vùng Bà Vương xóm 7 xã Diễn Đoài)	Xã Diễn Đoài	Điểm c	0,70				0,70
21	Chia lô đất ở dân cư tại bãi Sứ Vệt, xóm Yên Thịnh xã Diễn Ngọc	Xã Diễn Ngọc	Điểm d	0,67				0,67
22	Chia lô đất ở xóm Xuân Bắc, xã Diễn Vạn	Xã Diễn Vạn	Điểm d	3,82	1,00			2,82
23	Xây dựng Nhà văn hóa xóm 8 xã Diễn Hạnh	Xã Diễn Hạnh	Điểm c	0,25	0,25			
24	Chia lô đất ở dân cư vùng Rộc Kẽ, xóm 1, xóm 2 và vùng Đồng Tum xóm 9 xã Diễn Xuân	Xã Diễn Xuân	Điểm d	2,48	2,48			

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
25	Chia lô đất ở dân cư vùng xóm 6 xã Diễn Đồng	Xã Diễn Đồng	Điểm d	3,30	2,92			0,38
26	Xây dựng Đường giao thông nối đường cứu hộ, cứu nạn (ĐH 256) với đường N2 xã Diễn Lợi	Xã Diễn Lợi	Điểm b	0,45	0,20			0,25
27	Chống quá tải lưới điện khu vực huyện Diễn Châu	Xã Diễn Trung	Điểm b	0,03	0,01			0,02
28	Chia lô đất ở vùng giữa Nam, Ao ông Đại xã Diễn Thái	Xã Diễn Thái	Điểm d	0,62	0,62			
29	Chia lô đất ở vùng xen kẽ dân cư xã Diễn Thái	Xã Diễn Thái	Điểm d	0,05	0,05			
30	Chia lô đất ở vùng giáp ông Cường; vùng Cồn Đền xóm 1,2 xã Diễn Thái	Xã Diễn Thái	Điểm d	0,28	0,28			
31	Tuyến đường Ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) đến Cửa Lò (Nghệ An)	Các xã: Diễn Hùng, Diễn Hải, Diễn Kim, Diễn Bích, Diễn Thành, Diễn Thịnh, Diễn An, Diễn Trung	Điểm b	58,30	51,50			6,80
32	Chia lô đất ở dân cư vùng Giếng Thùng xóm 3, vùng Đồng Nu xóm 7 Xã Diễn Yên	Xã Diễn Yên	Điểm d	3,34	2,00			1,34
33	Xây dựng đường giao thông nông thôn mới vào Trung tâm các xã: Diễn Lộc, Diễn Tân, Diễn Thọ, Diễn Lợi	Xã Diễn Tân	Điểm b	0,20	0,15			0,05
34	Sửa chữa, nâng cấp tuyến kênh tưới, tiêu Bàu Ganh xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu	Xã Diễn Lâm	Điểm b	6,53	2,60			3,93
35	Cải tạo nâng cấp đường dây 371 Diễn Châu- 371 Quỳnh Lưu và 371 Diễn Châu - 371 Yên Thành	Diễn Phú, Thị Trấn, Diễn Hoa, Diễn Kỳ, Diễn Tháp, Diễn Hồng, Diễn Yên, Diễn Trường, Diễn Thái, Diễn Đồng, Diễn Xuân, Diễn kỷ	Điểm b	0,51	0,30			0,21
36	Mở rộng khuôn viên Trường Mầm non xã Diễn Nguyên	Xã Diễn Nguyên	Điểm a	0,11	0,11			
37	Chia lô đất ở dân cư vùng xóm 1, 2,4,5,6,7 xã Diễn Nguyên	Xã Diễn Nguyên	Điểm d	2,52	2,02			0,50

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
38	Chia lô đất ở xóm 2 và xóm Trảng Thân, xã Diên Phúc	Xã Diên Phúc	Điểm d	3,90	3,90			
39	Đường giao thông chống ngập úng nói các xã Diên Thịnh, Diên Lộc, Diên Thọ và Diên Lợi (Cầu Thọ Lợi)	Xã Diên Thọ và Diên Lợi	Điểm b	0,11	0,10			0,01
40	Khu nhà ở và Dịch vụ thương mại tại xã Diên Thành	Xã Diên Thành	Điểm d	3,00	3,00			
41	Chia lô đất ở xóm 15 xã Diên Lộc	Xã Diên Lộc	Điểm d	0,50	0,50			
42	Xây dựng sân vận động xã Diên Đồng	Xã Diên Đồng	Điểm a	1,40	1,40			
43	Mở rộng sân vận động xã Diên Lợi	Xã Diên Lợi	Điểm a	1,20	1,20			
44	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Đồng thủy sản, xóm 12 và xóm 23 xã Diên Phú)	Xã Diên Phú	Điểm c	5,97	5,97			
45	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Kỹ Thuật, xóm 13 xã Diên Yên)	Xã Diên Yên	Điểm c	1,20	1,20			
46	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Đồng Vệ xóm 2 xã Diên Cát)	Xã Diên Cát	Điểm c	1,05	1,05			
47	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Đền Hà xóm 5, xã Diên Cát)	Xã Diên Cát	Điểm c	3,35	3,00			0,35
48	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Nương Tháng - Cửa Nàng xóm 7 xã Diên Cát)	Xã Diên Cát	Điểm c	2,37	2,00			0,37
49	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông (vùng Mã Theo, Lung Lãng xóm 5 xã Diên Phúc)	Xã Diên Phúc	Điểm c	3,65	3,65			
50	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông (vùng Giếng Cầu xóm 14 xã Diên Đoài)	Xã Diên Đoài	Điểm c	1,20	1,20			

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng khác
51	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng đồng Lò Ngói xóm 9 xã Diễn Đoài)	Xã Diễn Đoài	Điểm c	0,70	0,70		
52	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 7, xã Diễn Thắng	Xã Diễn Thắng	Điểm d	3,00	2,80		0,20
53	Quản thẻ văn hóa tâm linh Đền Cuồng, huyện Diên Châu (giai đoạn 1)	Xã Diễn An, xã Diễn Trung	Điểm a	14,00		14,00	
V	Huyện Yên Thành (40 công trình, dự án, diện tích 53 ha)						
1	Xây dựng chợ Viện tại xã Tăng Thành	Xã Tăng Thành	Điểm c	0,65			0,65
2	Chia lô đất ở vùng Đồng Vệ xóm Đồng Bàn - Kim Thành	Kim Thành	Điểm d	0,46			0,46
3	Chia lô đất ở xóm Minh Châu xã Văn Thành	Văn Thành	Điểm d	0,02			0,02
4	Chia lô đất ở xóm Tây Tiến xã Tiến Thành	Xã Tiến Thành	Điểm d	0,08			0,08
5	Xây dựng Hệ thống lò đốt rác thải tại xã Sơn Thành	Sơn Thành	Điểm b	0,45			0,45
6	Xây dựng tuyến đường tỉnh 538D (LRAMP)	Liên Thành, Lý Thành, Minh Thành	Điểm b	1,00			1,00
7	Khôi phục, cải tạo tuyến đường vùng Dừa Bắc - Nam (đường 22) đoạn 1	Đồng, Phúc, Hùng, Lăng, Tiến, Tân Thành	Điểm b	3,60			3,60
8	Khu tái định cư phục vụ GPMB đường cao tốc Bắc - Nam và Kênh Vách Bắc tại Đồng Sòi - xã Đô Thành	Xã Đô Thành	Điểm c	9,50	9,50		
9	Chia lô đất ở vùng Đồng Rộc Sạn xã Bảo Thành	Xã Bảo Thành	Điểm d	0,30	0,30		
10	Chia lô đất ở Đồng Cung, Đồng Chấm, xã Bảo Thành	Xã Bảo Thành	Điểm d	1,00	1,00		
11	Chia lô đất ở vùng Trại xã, Canh Sơn, Đồng Cưa, Dầu Sơn - xã Đức Thành	Xã Đức Thành	Điểm d	0,67	0,37		0,30
12	Chia lô đất ở vùng bờ đập Bai, sân bóng Nam Long, xóm bắc Sơn	Xã Long Thành	Điểm d	0,44	0,44		
13	Xây dựng hệ thống lò đốt rác thải xóm Thanh Xuân xã Minh Thành	Xã Minh Thành	Điểm b	0,86	0,86		
14	Chia lô đất ở vùng Hóc Muống, Ba Bày, Bụi Trần, xã Mỹ Thành	Xã Mỹ Thành	Điểm d	0,82	0,82		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
15	Chia lô đất ở vùng Ba Suối xóm Vĩnh Tiến - Nhân Thành	Xã Nhân Thành	Điểm d	1,10	1,10			
16	Chia lô đất ở vùng đồng khô nghiệm giống khối 3 thị trấn Yên Thành	Thị trấn Yên Thành	Điểm d	0,36	0,36			
17	Chia lô đất ở vùng đồng của xóm 4, xã Viên Thành	Xã Viên Thành	Điểm d	0,50	0,50			
18	Xây dựng Hệ thống lò đốt rác thải tại xã Tăng Thành	Xã Tăng Thành	Điểm b	3,00	3,00			
19	Xây dựng Bãi đậu xe Giáo xứ Đức Lân	Xã Hậu Thành	Điểm c	0,05	0,05			
20	Xây dựng nhà văn hóa xóm Quỳnh Khôi, xã Khánh Thành	Xã Khánh Thành	Điểm c	0,10	0,10			
21	Đường cứu hộ, cứu nạn từ bờ tả Sông Sờ, xã Phú Thành đi dọc kênh Vách Bắc đến Sông Bàu Chén, xã Liên Thành	Xã Văn Thành	Điểm b	1,31	1,28			0,03
22	Khôi phục, nâng cấp hệ thống thủy lợi bắc Nghệ An - Hạng Mục: Kênh Sông Đào	Xã Văn Thành	Điểm b	11,16	0,01			11,15
23	Xây dựng lò đốt rác thải, rác sinh hoạt xã Văn Thành	Xã Văn Thành	Điểm b	0,20	0,20			
24	Cải tạo đường dây 376 Đô Lương - 373 Yên Thành và 371 Diễn Châu - 371 Yên Thành	Các xã Bắc, Trung, Nam, Liên, Công, Mỹ, Xuân, Long, Tăng, Hoa và Hợp Thành	Điểm b	0,27	0,20			0,07
25	Nâng cấp, gia cố hệ thống thoát lũ và đê chống lũ huyện Yên Thành	Hoa, Tăng, Nhân, Long, Vĩnh Thành	Điểm b	5,00	5,00			
26	Chia lô đất ở Đồng Bàu, Cây Sanh, Cửa Trạm, Đồng Trúc, Cây Gừa - xã Hùng Thành	Xã Hùng Thành	Điểm d	0,30	0,30			
27	Chia lô đất ở vùng đồng Bờ Hồ, Vùng Cây Đa, vùng Trại Bui xóm 6, Trung Thành	Xã Trung Thành	Điểm d	1,81	1,81			
28	Mở rộng đường vào chùa Gám và bãi đậu xe	Xã Xuân Thành	Điểm b	0,60	0,60			
29	Chia lô đất ở vùng Đập 2, Đồng Xá, Cửa Làng - Tân Thành	Tân Thành	Điểm d	0,58	0,58			
30	Chia lô đất ở Đồng Am xóm Đông Thịnh, Hồ Trời 2 xóm Văn Thịnh xã Thịnh Thành	Thịnh Thành	Điểm d	0,17	0,08			0,09

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng khác
31	Chia lô đất ở đồng Trén xóm 3 và xóm 4 thị trấn Yên Thành	Thị trấn	Điểm d	1,60	1,60		
32	Chi lô đất ở vùng Bờ Sim xóm Nam Sơn- xã Văn Thành	Văn Thành	Điểm d	1,30	1,30		
33	Chia lô đất ở đầu giá Vùng đồng Cửa Nghè, xóm Đông Thịnh, xã Quang Thành	Xã Quang Thành	Điểm d	0,28	0,28		
34	Chia lô đất ở đầu giá Chiệp Trên xã Hợp Thành	Xã Hợp Thành	Điểm d	0,24	0,22		0,02
35	Chia lô đất ở đầu giá xóm Trung Nhân xã Nhân Thành	Xã Nhân Thành	Điểm d	0,93	0,93		
36	Chia lô đất ở đồng Cây Lim xã Hoa Thành	Xã Hoa Thành	Điểm d	0,22	0,22		
37	Chia lô đất ở xóm Đông Thành xã Vĩnh Thành	Xã Vĩnh Thành	Điểm d	0,15	0,15		
38	Chia lô đất ở (vùng Cửa Hương xóm Tiên Quang, vùng Đông Am xóm Đông Thịnh, vùng Cửa Đình xóm Ân Quang) xã Tây Thành	Xã Tây Thành	Điểm d	0,75	0,75		
39	Chia lô đất ở (văn hóa củ xóm Đông Hoa; đồng Nhà Quan xóm Đông Hoa; đồng Hồ Chính xóm Trần Phú) xã Đông Thành	Xã Đông Thành	Điểm d	0,62	0,60		0,02
40	Chia lô đất ở (đồng Nhà Gấm) xã Bảo Thành	Xã Bảo Thành	Điểm d	0,55	0,55		
VI	Huyện Quỳnh Lưu (25 công trình, dự án, diện tích 85,31 ha)						
1	Xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn T-Tech Quỳnh Lưu	Xã Ngọc Sơn	Điểm b	10,63			10,63
2	Xây dựng Khu nhà ở tại khu vực Đồng Nội (phần còn lại)	Xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu	Điểm d	8,20			8,20
3	Mở rộng Đền thờ Hồ Sỹ Dương	Xã Quỳnh Đôi	Điểm a	0,10			0,10
4	Chia lô đất ở dân cư xóm 3, xã Sơn Hải	Xã Sơn Hải	Điểm d	1,18			1,18
5	Chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Nọc, xóm 8, xã Quỳnh Minh	Xã Quỳnh Minh	Điểm d	0,88			0,88
6	Xây dựng đường Tuyến Vùng Dừa Bắc Nam	Xã Quỳnh Tam	Điểm b	2,00			2,00
7	Chia lô đất ở dân cư vùng Cồn Cồn, xóm 5, xã Quỳnh Tân	Xã Quỳnh Tân	Điểm d	2,62			2,62
8	Chia lô đất ở vùng ngã tư tỉnh lộ nói Quốc lộ 48D, xã Tân Thắng	Xã Tân Thắng	Điểm d	4,46			4,46

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng khác
9	Sửa chữa đường giao thông vào nhà máy xử lý chất thải rắn T-Tech	Xã Ngọc Sơn	Điểm b	1,50			1,50
10	Mở rộng khu lăng mộ Vũ Đăng Khoa, xã Quỳnh Lâm	Xã Quỳnh Lâm	Điểm c	0,33			0,33
11	Xây dựng Nhà phòng của giáo xứ Tân Lập	Thị trấn Cầu Giát	Điểm c	0,50			0,50
12	Tuyến đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) đến Cửa Lò (Nghệ An)	Quỳnh Thọ, Sơn Hải, Quỳnh Thuận, Tiến Thủy, Quỳnh Lương, Quỳnh Nghĩa, Quỳnh Minh, Quỳnh Bàng	Điểm b	37,01	36,13		0,88
13	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Quỳnh Diễn, Quỳnh Giang, Diễn Đoài (huyện Diễn Châu)	Xã Quỳnh Giang	Điểm b	0,29	0,18		0,11
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ Quốc lộ 1A đến Cụm công nghiệp Quỳnh Hoa	Xã Quỳnh Hậu, Quỳnh Hoa	Điểm b	0,17	0,12		0,05
15	Mở rộng nghĩa địa Cồn Vẹt, xóm 11	Xã Quỳnh Hưng	Điểm c	0,28	0,28		
16	Xây dựng Trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng xã Quỳnh Giang	Xã Quỳnh Giang	Điểm c	0,25	0,25		
17	Chia lô đất ở dân cư khu vực Đồng Quan, xóm 5	Xã Quỳnh Hưng	Điểm d	1,85	1,85		
18	Chia lô đất ở dân cư khu vực Giếng Mới, xóm 6; đồng Cấp 3, xóm 2; đồng Thực vật, xóm 7; đồng Ngõ Mìn, xóm 9	Xã Quỳnh Ngọc	Điểm d	1,79	1,79		
19	Chia lô đất ở xóm 3A, xã Quỳnh Tam	Xã Quỳnh Tam	Điểm d	0,60	0,60		
20	Đường giao thông nối các xã miền núi phía Tây huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Hoa, Quỳnh Văn, Quỳnh Tân	Điểm b	3,65	0,10		3,55
21	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Mỹ (2 vị trí)	Xã Quỳnh Mỹ	Điểm c	2,10	2,10		
22	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Lâm (2 vị trí)	Xã Quỳnh Lâm	Điểm c	0,90	0,90		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
23	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Hoa	Xã Quỳnh Hoa	Điểm c	1,40	0,08			1,32
24	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Tân	Xã Quỳnh Tân	Điểm c	2,50	0,16			2,34
25	Cải tạo đường dây 371 Diễn Châu - 371 Quỳnh Lưu	Quỳnh Giang, Quỳnh Lâm, Quỳnh Mỹ	Điểm b	0,12	0,09			0,03
VII	Thị xã Hoàng Mai (16 công trình, dự án, diện tích 27,51 ha)							
1	Mở rộng khuôn viên nhà thờ Giáo xứ Yên Hòa	Xã Quỳnh Vinh	Điểm c	0,15				0,15
2	Nâng cấp mở rộng đường giao thông thôn 11 (Đoạn từ Quốc Lộ 48D đến nhà văn hoá)	Xã Quỳnh Trang	Điểm b	0,60				0,60
3	Nâng cấp đường giao thông từ ngã 3 Yên Trung đến sân vận động phường Quỳnh Di	Phường Quỳnh Di	Điểm b	1,20				1,20
4	Cải tạo nâng cấp đường giao thông nối từ QL1A đến di tích lịch sử quốc gia đền Xuân Hoà phường Quỳnh Xuân	Phường Quỳnh Xuân	Điểm b	1,40				1,40
5	Kè Quỳnh Di giai đoạn 1, thuộc dự án xây dựng khu neo đậu tránh trú bão Lạch Cờn	Phường Quỳnh Di	Điểm b	0,70				0,70
6	Cầu qua sông Hoàng Mai nối từ Đường số 2 đến Tỉnh lộ 537B	Phường Quỳnh Di, Xã Quỳnh Liên	Điểm b	1,50				1,50
7	Khu nhà ở tại phường Quỳnh Thiện (phần còn lại)	Phường Quỳnh Thiện	Điểm d	0,04				0,04
8	Tái định cư dự án Đường giao thông Quỳnh Tân - Quỳnh Bàng	Phường Quỳnh Xuân	Điểm c	0,02				0,02
9	Xây dựng tuyến đê biển và trồng cây chắn sóng vùng Đông Hải thuộc xã Quỳnh Lập, Quỳnh Liên, Quỳnh Phương	Xã Quỳnh Lập, Xã Quỳnh Liên, Phường Quỳnh Phương	Điểm b	1,00				1,00
10	Khôi phục cải tạo tuyến đường tỉnh 537B thuộc dự án Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý đường địa phương (LRAMP), tỉnh Nghệ An	Phường Quỳnh Thiện, Quỳnh Di, Quỳnh Phương, Xã Quỳnh Liên	Điểm b	1,20	0,20			1,00

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
11	Đầu giá chia lô đất ở khối 20 (vùng Cồn Sậy) phường Mai Hùng	Phường Mai Hùng	Điểm d	2,00	2,00			
12	Tuyến đường từ khối 1 phường Mai Hùng đi xã Quỳnh Liên	Phường Mai Hùng, xã Quỳnh Liên	Điểm b	0,40	0,40			
13	Xây dựng Trường mầm non A	Xã Quỳnh Vinh	Điểm a	0,50	0,50			
14	Đầu giá đất ở đô thị khối Yên Ninh (xứ đồng Cồn Cẩn, Tỏ Quả, Nhà Thánh) phường Quỳnh Dị	Phường Quỳnh Dị	Điểm d	5,00	5,00			
15	Khu Tái định cư phục vụ GPMB Dự án xây dựng đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông tại xã Quỳnh Vinh	Xã Quỳnh Vinh	Điểm c	9,80	9,80			
16	Khu Tái định cư phục vụ GPMB Dự án xây dựng đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông tại xã Quỳnh Trang	Xã Quỳnh Trang	Điểm c	2,00	2,00			
VIII	Thị xã Thái Hòa (05 công trình, dự án, diện tích 1,17 ha)							
1	Chia lô đất ở dân cư tại phường Hòa Hiếu (đón Công an cũ)	Phường Hòa Hiếu	Điểm d	0,20				0,20
2	Đường vào Khu chia lô đất ở xóm Đông Hai, xã Đông Hiếu	Xã Đông Hiếu	Điểm b	0,02				0,02
3	Chống quá tải khu vực thị xã Thái Hòa; Chống quá tải khu vực thị trấn Quỳnh Hợp, xã Đông Hợp- huyện Quỳnh Hợp và Chống quá tải khu vực huyện Quỳnh Châu	Xã Nghĩa Thuận; xã Đông Hiếu	Điểm b	0,03	0,02			0,02
4	Xây dựng Trụ sở làm việc Liên đoàn lao động thị xã Thái Hòa	Phường Long Sơn	Điểm a	0,12	0,12			
5	Tuyến đường N2 thuộc hệ thống hạ tầng giao thông khu đô thị Thái Hòa	Phường Long Sơn	Điểm b	0,80	0,80			
IX	Huyện Nghĩa Đàn (16 công trình, dự án, diện tích 24,92 ha)							
1	Chia lô đất ở khu dân cư tại xã Nghĩa Thịnh	Xã Nghĩa Thịnh	Điểm d	0,24				0,24
2	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Hồng	Xã Nghĩa Hồng	Điểm d	0,47				0,47
3	Chia lô đầu giá đất ở vùng quy hoạch xóm Làng Cháng, xã Nghĩa Hội	Xã Nghĩa Hội	Điểm d	1,86				1,86
4	Chia lô đầu giá đất ở xóm Khe Bai, xã Nghĩa Hội	Xã Nghĩa Hội	Điểm d	1,82				1,82

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
5	Chia lô đầu giá đất ở xóm 4 xã Nghĩa Thịnh	Xã Nghĩa Thịnh	Điểm d	2,10				2,10
6	Chia lô đầu giá đất ở xóm Lê Lai, xã Nghĩa Hiếu	Xã Nghĩa Hiếu	Điểm d	1,70				1,70
7	Cải tạo trạm biến áp C9, xóm Hồng Lam, xã Nghĩa Hồng	Xã Nghĩa Hồng	Điểm d	0,10				0,10
8	Chia lô đầu giá đất ở xóm Tân Thiết xã Nghĩa Liên	Xã Nghĩa Liên	Điểm d	2,20				2,20
9	Chia lô đất ở dân cư tại Khố Tân Minh, thị trấn Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn	Điểm d	0,97	0,97			
10	Chia lô đầu giá đất ở xóm Nam Lộc, xã Nghĩa Long	Xã Nghĩa Long	Điểm d	2,76	1,00			1,76
11	Chia lô đầu giá đất ở xóm Khe Xài 2, xã Nghĩa Lộc	Xã Nghĩa Lộc	Điểm d	0,68	0,68			
12	Chia lô đầu giá đất ở xóm 7 Xã Nghĩa An	Xã Nghĩa An	Điểm d	0,30	0,30			
13	Chia lô đầu giá đất ở xóm Làng Đán, xã Nghĩa Lâm	Xã Nghĩa Lâm	Điểm d	1,79	1,79			
14	Chia lô đầu giá đất ở khối Tân Đức (vị trí 2) thị trấn Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn	Điểm d	4,78	4,78			
15	Chia lô đầu giá đất ở xóm 4, xóm 6 xã Nghĩa Trung	Xã Nghĩa Trung	Điểm d	2,30	2,30			
16	Chia lô đầu giá đất ở khối Tân Minh, Tân Đức thị trấn Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn	Điểm d	0,85	0,85			
X	Huyện Quỳnh Hợp (02 công trình, dự án, diện tích 0,30 ha)							
1	Trưởng mầm non cụm Đại Xuân	Xã Văn Lợi	Điểm a	0,24				0,24
2	Chống quá tải khu vực huyện Quỳnh Hợp	Tam Hợp, Nghĩa Xuân, Minh Hợp, Châu Đình, Châu Thái	Điểm b	0,06	0,02			0,04
XI	Huyện Quỳnh Châu (07 công trình, dự án, diện tích 67,86 ha)							
1	Xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu	TT Tân Lạc	Điểm a	0,45				0,45
2	Xây dựng trụ sở Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Châu	TT Tân Lạc	Điểm a	0,25				0,25
3	Chống quá tải khu vực thị xã Thái Hòa; CQT khu vực huyện Quỳnh Hợp, xã Đồng Hợp - huyện Quỳnh Hợp và CQT khu vực huyện Quỳnh Châu - tỉnh Nghệ An	Xã Châu Hạnh, Châu Bình, TT Tân Lạc	Điểm b	0,26				0,26

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng khác
4	Xây dựng hệ thống điện các bản Piêng Điểm, bản Đôm, xã Châu Phong	Xã Châu Phong	Điểm b	0,12			0,12
5	Xây dựng hệ thống điện các bản Nật Dưới, Nật Trên, xã Châu Hoàn	Xã Châu Hoàn	Điểm b	0,13			0,13
6	Xây dựng hệ thống điện từ bản Na Son đến bản Na Luộc, xã Diên Lãm	Xã Diên Lãm	Điểm b	0,15			0,15
7	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Ké Ninh	Xã Châu Hạnh	Điểm b	66,50	3,50		63,00
XII	Huyện Quế Phong (06 công trình, dự án, diện tích 1,17 ha)						
1	Xây dựng sân vận động xã Mường Nọc	Xã Mường Nọc	Điểm a	0,54			0,54
2	Xây dựng nhà văn hóa cộng đồng bản Cha Lạnh	Xã Tri Lễ	Điểm c	0,06			0,06
3	Xây dựng nhà văn hóa bản Quạnh	Xã Châu Thôn	Điểm c	0,06			0,06
4	Xây dựng nhà văn hóa cộng đồng bản Na Lịt	Xã Tri Lễ	Điểm c	0,06	0,06		
5	Xây dựng cầu thay thế bản Na, xã Nậm Nhoóng (cầu thuộc tuyến đường bản Na)	Xã Nậm Nhoóng	Điểm b	0,20	0,20		
6	Trường mầm non Kim Sơn (Mở rộng)	Xã Mường Nọc	Điểm a	0,25	0,25		
XIII	Huyện Tương Dương (03 công trình, dự án, diện tích 5,86 ha)						
1	Xây dựng sân vận động xã Xá Lượng	Xã Xá Lượng	Điểm a	0,50			0,50
2	Khu tái định cư các hộ dân bị ngập lụt, sạt lở đất tại bản Minh Phương, bản Xốp Mạt	Xã Lượng Minh	Điểm c	1,50			1,50
3	Khu tái định cư di dời khẩn cấp 34 hộ ra khỏi vùng có nguy cơ sạt lở tại xã Lượng Minh	Xã Lượng Minh	Điểm c	3,86			3,86
XIV	Huyện Con Cuông (03 công trình, dự án, diện tích 23,08 ha)						
1	Xây dựng Cụm công nghiệp Bồng Khê	Xã Bồng Khê	Điểm c	23,00			23,00
2	Đường giao thông đến trung tâm xã Châu Khê	Xã Châu Khê	Điểm b	1,08			1,08
3	Đường Mậu Đức - Thạch Ngàn (gđ2)	Mậu Đức, Thạch Ngàn	Điểm b	4,00			4,00
XV	Huyện Anh Sơn (06 công trình, dự án, diện tích 9,40 ha)						
1	Chia lô đất ở phục vụ giao đất, đấu giá đất tại vùng Lèn Đá, khối 7, thị trấn Anh Sơn	Thị trấn Anh Sơn	Điểm d	1,97			1,97
2	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Cẩm Sơn, Tường Sơn	Điểm đ	5,23			5,23
3	Xây dựng đường Nhân Tài - Giã Giang (LRAMP)	Lĩnh Sơn, Cao Sơn	Điểm b	1,40			1,40

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
4	Xây dựng nhà thờ thuộc Giáo xứ Quan Lãng	Xã Định Sơn	Điểm c	0,40	0,32			0,08
5	Mở rộng đường giao thông vào Nhà máy chế biến tinh bột sắn Hoa Sơn (bổ sung)	Hoa Sơn	Điểm b	0,20	0,20			
6	Hồ chứa nước Cao Sơn tại xã Cao Sơn, huyện Anh Sơn	Cao Sơn	Điểm b	0,20	0,18			0,02
XVI	Huyện Tân Kỳ (06 công trình, dự án, diện tích 10,62 ha)							
1	Chia lô đất ở tại Xóm Tiên Phong 2, xã Kỳ Sơn	Xã Kỳ Sơn	Điểm d	0,27				0,27
2	Chia lô đất ở tại Xóm 8 xã Nghĩa Hành	Xã Nghĩa Hành	Điểm d	0,35				0,35
3	Khai thác đá hoa tại khu vực đồi Con Trâu xã Tân Xuân	Xã Tân Xuân	Điểm e	4,80				4,80
4	Chia lô đất ở tại xóm Tân Phú, xóm Vật Tư, xóm Tân Thái xã Tân Phú	Xã Tân Phú	Điểm d	1,60				1,60
5	Chia lô đất ở tại vùng Đồng Diên xóm 2 xã Nghĩa Đồng	Xã Nghĩa Đồng	Điểm d	1,20				1,20
6	Chia lô đất ở tại khối 4 thị trấn Tân Kỳ	Thị trấn	Điểm d	2,40	1,80			0,60
XVII	Huyện Đô Lương (20 công trình, dự án, diện tích 21,08 ha)							
1	Chia lô đất ở dân cư tại các vùng: Ao Đình xóm 3; Trạm y tế, xóm 3; Cửa Ông Đôn 1, xóm 3; Cửa Ông Đôn 2, xóm 3; Cửa Ông Đôn 3, xóm 3; Cửa Ông Đôn 4, xóm 3.	Xã Trung Sơn	Điểm d	0,55				0,55
2	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Du 1, xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	Điểm d	0,45				0,45
3	Xây dựng nghĩa trang tại xóm Điện Biên, xã Lưu Sơn	Xã Lưu Sơn	Điểm c	1,46				1,46
4	Xây dựng Khu văn hóa, sân thể thao xóm 1, xã Đại Sơn (Vùng Cửa Ao)	Xã Đại Sơn	Điểm c	0,75				0,75
5	Đường giao thông ven Sông Lam từ cầu Bara đến cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương đoạn Km2+300,00 - Km2+600	Xã Lưu Sơn	Điểm b	1,00				1,00
6	Đường giao thông ven Sông Lam từ cầu Bara đến cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương đoạn từ Km1+200-Km2+300 (Thuộc địa phận thị trấn Đô Lương)	Thị trấn Đô Lương	Điểm b	3,00				3,00

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng khác
7	Đường giao thông ven Sông Lam từ cầu Bara đến cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương, đoạn từ Km0+00-KM1+200 (Thuộc địa phận xã Trảng Sơn)	Xã Trảng Sơn	Điểm b	3,25			3,25
8	Xây dựng đường tuyến Lam Giang Đông (LRAMP)	Lam Sơn, Giang Sơn Đông	Điểm b	1,20			1,20
9	Xây dựng kè chống silt bờ sông Lam, đoạn qua các xã huyện Đô Lương	Lưu Sơn, Bắc Sơn	Điểm b	2,10			2,10
10	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Seo Vang, xóm 11, xã Đà Sơn	Xã Đà Sơn	Điểm d	0,50	0,50		
11	Chia lô đất ở dân cư tại các vùng: Xen dầm xóm 5; Xen dầm 1 xóm 9; Xen dầm 2 xóm 9; Xen dầm xóm 10; Đồng Nền xóm 3; Xen dầm 1 xóm 15; Xen dầm 2 xóm 15	Xã Thịnh Sơn	Điểm d	0,70	0,50		0,20
12	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Tran, xóm 4, xã Quang Sơn	Xã Quang Sơn	Điểm d	0,50	0,50		
13	Xây dựng Nhà văn hóa, sân thể thao xóm 6, xã Đại Sơn (Vùng Cửa Giai)	Xã Đại Sơn	Điểm c	1,08	0,65		0,43
14	Xây dựng sân thể thao xóm 3, xã Đại Sơn (Vùng Đông Vay)	Xã Đại Sơn	Điểm a	0,62	0,18		0,44
15	Xuất tuyến chống quá tải nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho ĐZ971E15,4 huyện Đô Lương	Xã Đông Sơn	Điểm b	0,01	0,01		
16	Cải tạo đường dây 376 Đô Lương - 373 Yên Thành	Yên Sơn, Văn Sơn, Thịnh Sơn, Hòa Sơn	Điểm b	0,06	0,03		0,03
17	Chống quá tải và cải tạo lưới điện xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	Điểm b	0,02	0,01		0,01
18	Đường dây cáp điện cho trạm biến áp 110Kv Tân Kỳ	Xuân Sơn, Tân Sơn, Lạc Sơn, Thịnh Sơn, Văn Sơn, Đông Sơn, Hồng Sơn, Giang Sơn Đông	Điểm b	1,00	0,74		0,26
19	Xây dựng tuyến đường gom Quốc Lộ 7 tại Km33+080 (PT), huyện Đô Lương	Xã Yên Sơn, thị trấn Đô Lương	Điểm b	0,69	0,69		
20	Chia lô đất ở vùng Đồng Du, xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	Điểm d	2,16	1,60		0,56

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng khác
XVIII	Huyện Thanh Chương (12 công trình, dự án, diện tích 12,32 ha)						
1	Sửa chữa nâng cấp hệ thống đê lưu vực sông Cả tỉnh Nghệ An đi qua địa bàn các xã Cát Văn, Phong Thịnh, Thanh Liên, Thanh Tiên	Xã Cát Văn, Thanh Liên	Điểm b	6,70			6,70
2	Mở rộng khuôn viên chùa Giai tại xã Thanh Khai	Xã Thanh Khai	Điểm c	0,11			0,11
3	Xây dựng Trụ sở UBND xã Thanh An	Xã Thanh An	Điểm a	0,25			0,25
4	Chia lô đất ở xã Thanh Hưng (vị trí 2, vị trí 4)	Xã Thanh Hưng	Điểm d	0,30			0,30
5	Chia lô đất ở vùng Trường Sơn xã Phong Thịnh	Xã Phong Thịnh	Điểm d	0,40			0,40
6	Chia lô đất ở vùng Lò chum, xóm 2 xã Xuân Tường	Xã Xuân Tường	Điểm d	0,90			0,90
7	Chia lô đất ở vùng Cây Dừa xóm Hòa Trung, vùng Đồng Cây Sông xóm Hòa Nam	Xã Thanh Hòa	Điểm d	0,90	0,30		0,60
8	Chia lô đất ở vùng Náy cạn xóm 4, xã Xuân Tường	Xã Xuân Tường	Điểm d	0,26	0,20		0,06
9	Xây dựng Trường mầm non Cửa Chùa, xã Võ Liệt	Xã Võ Liệt	Điểm a	0,35	0,35		
10	Sửa chữa tuyến đường từ QL46C đi vào trung tâm xã Thanh Xuân nói đường HCM	Thanh Lâm, Thanh Giang, Thanh Xuân	Điểm b	0,70	0,70		
11	Xây dựng Chợ trâu bò xã Thanh Ngọc	Xã Thanh Ngọc	Điểm c	0,60	0,60		
12	Nâng cấp, mở rộng chợ trung tâm xã Thanh Chi	Xã Thanh Chi	Điểm c	0,85	0,60		0,25
XIX	Huyện Nam Đàn (12 công trình, dự án, diện tích 28,31 ha)						
1	Chia lô đất ở tại xã Văn Diên (Trốc Náy)	Xã Văn Diên	Điểm d	0,31			0,31
2	Chia lô đất ở tại xã Khánh Sơn (Ao Nương Ngói)	Xã Khánh Sơn	Điểm d	0,23			0,23
3	Xây dựng khu tái định cư các hộ dân xóm Lâm nghiệp Núi Chung, xã Kim Liên	Xã Kim Liên	Điểm c	3,35			3,35
4	Xây dựng tuyến đường Hưng Thái Nghĩa (LRAMP)	Nam Hưng, Nam Thái, Nam Nghĩa	Điểm b	1,36			1,36
5	Mở rộng Chùa Viên Quang tại xã Nam Thanh	Xã Nam Thanh	Điểm c	0,58			0,58
6	Mở rộng Chùa Đạt tại xã Kim Liên	Xã Kim Liên	Điểm c	0,84			0,84
7	Chia lô đất ở tại xã Kim Liên (Kẻ Sáo, Đa Chồi)	Xã Kim Liên	Điểm d	1,35	0,92		0,43
8	Chống quá tải KV huyện Nam Đàn (các xã: Xuân Lâm, Văn Diên, Nam Thanh, Nam Xuân)	Xuân Lâm, Văn Diên, Nam Thanh, Nam Xuân	Điểm b	0,03	0,02		0,01
9	Mở rộng Nghĩa trang tại xã Nam Cường	Xã Nam Cường	Điểm c	1,54	0,44		1,10

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng khác
10	Đường tránh thị trấn Nam Đàn	Vân Diên, Nam Thanh, Xuân Hòa	Điểm b	17,00	9,70		7,30
11	Mở rộng đường giao thông từ xã Vân Diên đến xã Nam Nghĩa	Nam Thanh, Nam Nghĩa	Điểm b	1,62	1,61		0,01
12	Cải tạo đường điện 374 Hưng Đông - 371 Nam Đàn	Nam Giang, Kim Liên, Hùng Tiến, Nam Lĩnh, Xuân Hòa, Vân Diên, Thị trấn Nam Đàn	Điểm b	0,10	0,09		0,01
XX	Huyện Hưng Nguyên (19 công trình, dự án, diện tích 115,39 ha)						
1	Mở rộng khuôn viên trụ sở UBND xã Hưng Yên Bắc	Xã Hưng Yên Bắc	Điểm a	0,15			0,15
2	Chia lô đất ở vùng Chợ Hén xóm 6A, xã Hưng Yên Bắc	Xã Hưng Yên Bắc	Điểm d	0,19			0,19
3	Xây dựng Chùa Hưng Khánh	Xã Hưng Thông	Điểm c	1,66	0,59		1,07
4	Chia lô đất ở vùng Đội vườn xóm 1, Ao Bàu xóm 2, Đất Mượn xóm 2, 3, 6, xã Hưng Xá	Xã Hưng Xá	Điểm d	1,38	1,38		
5	Chia lô đất ở vùng Cổ Bồng và vùng Cửa Chùa, xóm 4, Hưng Phúc	Xã Hưng Phúc	Điểm d	2,65	2,65		
6	Chia lô đất ở tại xóm 11, xã Hưng Thông	Xã Hưng Thông	Điểm d	1,50	1,50		
7	Chia lô đất ở tại vùng Ré, Bờ Sông, xóm 6, xã Hưng Tiến	Xã Hưng Tiến	Điểm d	1,70	1,70		
8	Chia lô đất ở vùng Hồ Cá, Hàm Húc, xóm 1, xã Hưng Lợi	Xã Hưng Lợi	Điểm d	1,00	1,00		
9	Chia lô đất ở vùng Óc phía đông, đường huyện 8B, xã Hưng Xuân	Xã Hưng Xuân	Điểm d	0,98	0,98		
10	Cải tạo, chống quá tải lưới điện	Hưng Đạo và thị trấn Hưng Nguyên	Điểm b	0,05	0,04		0,01
11	Công viên nghĩa trang sinh thái Vĩnh Hằng	Hưng Tây	Điểm c	81,06	3,10	0,12	77,84
12	Tuyến đường trục chính từ Quốc lộ 46 đến trung tâm xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Mỹ	Điểm b	0,32	0,23		0,09

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
13	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Trung	Xã Hưng Trung	Điểm c	5,22	5,22			
14	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Yên Nam (2 vị trí)	Xã Hưng Yên Nam	Điểm c	3,95	3,95			
15	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Đạo	Xã Hưng Đạo	Điểm c	4,07	4,07			
16	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Tân (3 vị trí)	Xã Hưng Tân	Điểm c	2,61	2,61			
17	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Tiến (2 vị trí)	Xã Hưng Tiến	Điểm c	1,25	1,25			
18	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Thắng	Xã Hưng Thắng	Điểm c	2,06	2,06			
19	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Phú (2 vị trí)	Xã Hưng Phú	Điểm c	3,59	3,59			
	Tổng cộng			897,04	390,42	14,12	0,00	492,50

HĐND TỈNH NGHỆ AN